Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ngày thứ bảy 21 Avril 1934
Mồng 8 tháng ba (thiêu) năm Giáp Tuất

Lục tỉnh tân văn

Năm thứ 97
Số 4657

GIÁ BÁO
Một năm..... 00
Sáu tháng..... .50
Ba tháng..... 3.50
Mỗi số..... 0 06

CHỦ NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

BÁO QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ 9, Rue Tronchet — PARIS (VIII)

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

Trong chánh-giới Pháp

VIÊN-CHỨC NHIỀU SỞ Ở CÁC THUỘC-ĐỊA BỊ BỨT

Chỉ có một mình xứ Đông-pháp được miễn. — Nhiều cuộc biểu-tình phản-đối các sắc lịnh

Paris 19 avril. — Quan thuộc-địa tổng-trưởng Laval mới đây có ký nhiều chỉ-dụ mới ban-hành các chỉ-dụ luật đã ra rồi, mục-đích là bớt số viên chức trong các phòng thơ ký, và số viên-chức trong các sở chuyên-môn v. v. sở khoa học sở canh nông, sở thu y các thuộc-địa chỉ có xứ Đông-pháp là khỏi bị bớt mà thôi.

Tại tòa nói-các, ông Barthou có bày tỏ tình-hình ngoại-giao của nước Pháp kết-quả những cuộc hội đàm với ông Titulesco.

Hai ông Germain Martin và Mallarmé có trình bày những sự trừng phạt thi-hành sau cuộc biểu tình vừa rồi của quan-lại, nhứt là 150 người giúp việc cho Sở Bưu-điện.

Bộ Nội vụ đã lo sửa soạn phòng ngừa cuộc biểu tình của bọn Xã hội và bọn Cộng-sản ở trước dinh đốc-lý thành phố Paris.

Ủy-ban cải cách quốc-gia bên Pháp đã nhứt định sẽ khởi sự bàn xét các phúc-bẩm của các tiểu-ban, ban đầu xem xét những việc cải-cách quyền lập-pháp. Thứ sáu nầy ủy-ban sẽ xem xét sự cải cách chế-độ tuyển-cử rồi xem xét điều lệ của Hạ-nghị-viện, và cách làm việc của hai nghị viện

Kế đó ủy-ban sẽ xem xét sự cải cách quyền hành chánh và phương thế làm cho chánh phủ được dừng vững.

Những sự cải cách nầy đều là quan-hệ cả.

Paris, 20 avril. — Sau khi nhóm họp, có hơn 2000 cựu chiến-sĩ tản-lạc kéo nhau đi khắp các con đường lớn trong thành Paris để biểu-tình phản-đối các sắc lịnh (décrets lois). Biểu-tình xong, bọn họ đến Place de l'Opéra thì giải tán. Không có xảy ra sự gì lộn xộn hết.

Quan Nội vụ tổng trưởng, Công-tác tổng trưởng và Lao động tổng trưởng đã cho phép dùng tiền vốn bảo kê xã-hội để thực-hành một chương-trình công-tác lớn lao hầu cứu bớt nạn thất-nghiệp.

Quan Nội-vụ tổng-trưởng đã gởi ra nhiều ủy-ban để bớt người làm việc ở các sở công trong nước.

Ủy ban điều-tra về vụ Stavisky đã nghe lời khai của ông Aron ông thợ-ký bộ Lao động. Trước đây khi còn tại chức ông Aron có viết thơ cho các hãng bảo-kê khuyên nên mua ngân-phiếu Bayonne. Ông ta khai rằng ông viết bức thơ đó không phải lại sự ép buộc của ông Dalimier. Ngoài ra ủy-ban điều-tra còn nghe nhiều người chứng khác khai nữa về việc ông Dalimier có kêu điện-thoại biểu viết thơ gấp cho các hãng bảo-kê khuyên mua ngân-phiếu Bayonne.

Đã nghe lời khai của nhiều người chứng nhưng ủy-ban điều tra cũng chưa xét ra được ai là thủ-phạm đã kêu điện-thoại biểu các hãng bảo kê phải mua ngân-phiếu ở Bayonne.

Ông Penancier nguyên chưởng-ấn lại khai rằng mình không biết gì về tên Stavisky, có biết là nhờ sau khi các báo đã đăng tin.

Ủy-ban điều-tra lại nghe lời khai ông Boucher, ở bộ lao-động. Ông ta có nói trong một cuộc nói chuyện riêng với người khác rằng người người kêu máy nói là ông Welhoff. Nhưng ra giữa ủy-ban điều-tra ông Boucher lại chối.

Tuy bộ nội-vụ có ra lịnh cấm nhưng cũng vẫn có cuộc biểu-tình ở trong thành Paris và tỉnh Seine do bọn cộng-sản và đảng xã-hội tổ chức. Lối 6 giờ rưỡi chiều sau khi thấy thợ ở các sở ra liền có sự xô xát nhau giữa lính và bọn biểu tình. Có rất nhiều người bị bắt.

Đúng 6 giờ 45, tại Place Hôtel de Ville không còn một người biểu-tình nào cả. Mãi đến 7 giờ tối, ở các nơi mới giữ được trật-tự. Số người biểu-tình bữa hôm qua lới sáu ngàn. Sở cảnh-sát bắt cả tay là 968 trong đó có nhiều ngoại-quốc sẽ bị trục-xuất cảnh ngoại nay mai.

Trên trời dưới đất

Cái ốc hay lo của người mình

Lo cũng có nhiều thứ:

Lo liệu, lo lắng, lo sự, lo nghị, lo xa hay là lo hậu.

Cái lo mà Thiên-Đăng tôi muốn nói hôm nay không thuộc về đám ấy, và nó xấu, nó thúi hơn cả những cái ấy: nó là «lo lót».

Nói không sợ tội chút nào cả, lo lót là cái thiên-tánh của Annam ta.

Cưới vợ cũng lo... Đẻ con, làm giấy khai sanh cũng lo... ở on đi thì bằng tiền học cũng lo. Thằng con mình đánh lộn, bị đập lỗ đầu, cũng lo. Trăm ngàn thứ lo, lo lót cho được việc. Ở lót cho đăng kiện. Nếu phải luận về tánh lót của người mình, thì Thiên-Đăng tôi có thể viết một thăng mà không tăng đó.

Ông như dân Ecossais danh tiếng về tánh hà-tiện, đánh ta chẳng kịp thì chẳng sẽ danh tiếng về nghề lo lót.

Không nói gì trong xứ ta, dân lo lót đông trên đất, Thiên-Đăng tôi lại còn lấy làm mừng mà thấy rằng dân ta đâm «đem chuông đi đánh xứ người» nữa kia!

L. T. T. V. hôm qua có đăng một bài của bảo Nhật-Tân thuật chuyện hai nhà doanh thương ở Hà Thành sang Huế-kỳ cự cuộc đấu xảo. Ở cái xứ dân hay phân biệt màu da, coi giống da đen da vàng như giống chó chi lạ vời giống người; ở cái xứ dân đã có cái thành-kiến bày rằng đồ gì của dân da vàng, đen, là đồ không nên dùng tới, thế mà hai nhà doanh-thương nọ vào được mà buôn bán mới là hay chớ.

Thì có gì lạ đâu Hai ông lo lót!

Vô chưa tới nước, bị linh đoan chặn, một ông bèn đút ngay một cục sáp khá lớn: một bức thêu. Thế là, đông một mảu ta với dân Tàu, dân Nhựt, mà hai nhà doanh thương của ta qua được khỏi sở đoan chỉ nhờ lo lót. Hẳn các bác Tàu, Nhựt cũng phải phục ngay tài!

Thiên-Đăng tôi chắc rằng hai ông sang Mỹ buôn bán ở cuộc đấu xảo Chicago, còn khiêm nhượng nên không khoe hết những cái mách khóe lo lót của mình cho đồng bào biết, chớ nếu hai ông mà kể hết, thì có lẽ ta có thể viết một quyển sách lớn, đây «Cái nghề lo lót», quyển sách ấy dịch ra nhiều thứ tiếng đặng bán cùng khắp các nước.

Vì dân ta hay lo lót, nên có một vài ông quan càng trực, thanh liêm mà đáo nhậm qua xứ ta, cũng phải nhiễm lấy cái tánh ấn lo.

Không ăn lo sao được.

Khi không, khi không, khi không, một anh chàng nọ có việc hơn thua kiện thưa với ai không biết, ỷ phải thì về anh ta, thế mà cũng chạy đi lo lót, lo cho được kiện. Tiền của anh chàng ngốc ấy ăn ngon quá mà!

Một ông quan to không ăn lo, thì cũng bị bọn lo lót lôn ngã hậu, đem vào cho bà, hay là ôn ý thầy thơ ký thân cận với ngài.

Hễ hễ nói gì đến người lớn, thứ con nít lên nằm lên bẩy mà cũng đã biết lo lót. Hai đứa đi chơi với nhau, một đứa làm điều gì quấy mà đứa kia hăm mét lại, thì thằng nầy đút ngay cho miếng bánh, cục kẹo mà mua sự làm thinh.

Tánh lo lót là tánh trần đông ngập đia.

Thiên-Đăng tôi trách nhiều ban đồng nghiệp của Thiên-Đăng tôi ở đây, như Đ.N.N. và V.D, có lẽ vì không hiểu thế nên mới công kích ông nọ đem của và đem gái đi lo lót để mua chỗ làm trong lãng bảo.

THIÊN-ĐĂNG.

NHỜ ĐỌC
Ở trương 5 số ngày nay:
Phụ trương văn-chương

HỠI QUÂN-CHÚNG NAM-KỲ!

HÃY RỦ NHAU ĐI TIỄN BIỆT QUAN THỐNG-ĐỐC KRAUTHEIMER VỀ PHÁP CHO THẬT ĐÔNG

Ngày 29 Avril nầy, quan Thống-đốc Krautheimer sẽ từ giã luôn xứ Nam-kỳ, từ giã hai dân-tộc Pháp-Nam dưới quyền cai-trị của Ngài mà ngài đang yêu mến, từ giã luôn hết thảy những công cuộc mà Ngài đã gây dựng từ mấy năm nay, trong lúc Ngài ngồi ghế Thống-đốc Nam-kỳ, để trở về an ngồi dưởng nhàn bên Pháp.

Thanh-liêm, mẫn-cán, công-bình, cương-trực, nhơn từ, ái-nhơn, bao nhiêu cái đức tốt ấy, Ngài đều có đủ. Chúng tôi tưởng không cần phải lập dị lập lại nhiều lần.

Nay Ngài hồi hưu dưỡng lão, điều cần nhứt là hết thảy quân-chúng Nam-kỳ phải làm sao để biểu-diễn cái tình kính, yêu, mến, tiếc một vị thượng quan hiếm có như quan Thống-đốc Krautheimer.

Một ủy-ban vừa mới thành-lập, gồm đủ yếu-nhơn trong các giới: quan-lại, thương-mãi, canh-nông, tài-chánh, lao-động, kỹ-nghệ v. v., để lo lắng những công cuộc sắp-đặt tiễn đưa Ngài về Pháp.

Hỡi quân-chúng Nam-kỳ, nên truyền cho nhau biết ngày 29 Avril nầy là ngày quan Thống-đốc Krautheimer về hưu luôn bên Pháp.

Hỡi quân-chúng Nam-kỳ, nên hiệp với ủy-ban nói trên đây để đi tiễn-biệt Ngài cho thật đông!

Những ai ở Lục-tỉnh bắt kỳ là nông-gia, điền-chủ, lao-động, lao-công có thể lên Saigon ngày ấy thì phải lên để tiễn chơn Ngài.

Hỡi quân-chúng ở Saigon, Cholon, Giadinh, bữa 29 Avril không nên vì lẽ gì mà không có mặt tại bến tàu!

Có mặt tại bến tàu bữa 29 Avril là một cái nghĩa-vụ của người dân nước, là một sự biểu-lộ tình nồng thương-quan thanh-chánh, một ông Cha Từ-thiện.

Ngày 29 Avril hãy kéo rốc hết lại bến tàu, hãy nói cho nhau biết, hãy rủ nhau đi cho thật đông.

Cớ khác ủy-ban sẽ định sau.

Những nhà văn-sĩ giàu có muốn triệu nhờ nghề viết văn

Tạp-chí Alliance Universell mới đây có đăng bài nói về huê-lợi của các nhà văn-sĩ lảnh được mỗi năm. Đây là chỉ nói các nhà viết văn bên Âu-Mỹ.

Trong thời-đại nầy, nhà viết văn nào giàu nhứt?

Xưa nay ai cũng tưởng là ông Edgar Wallace, mới ta-thế ở bên Mỹ vai ông ta tom gộp được, trong cái đời bôi đen giấy của ông, hơn một triệu đồng liu.

Nhưng cứ theo bản thông-kê của báo-giới thành Londres công-bố thì giàu nhứt trong các nhà viết văn, là một văn sĩ Hồng-mao tên Noël Coward.

Ông nầy mới có 32 tuổi thôi, nhưng mỗi năm cũng đã kiếm được 50.000 đồng liu. Cứ theo những tờ giao-kèo của ông ta đã ký với các ấn quán, các rạp hát và các hãng hát bóng, thì từ bây giờ tới mười năm nữa, ông ta mỗi năm làm tế được 50.000 đồng liu.

Sau khi Noël Coward thì có các ông Bernard Schaw, Kipling Milne và Jame Barry.

Ông Milne, tác giả nhiều quyển sách cho trẻ con đọc, làm giàu nhờ các nhà kỹ-nghệ mua những cái tên ông đặt cho những vai tuồng trong sách ông, đặng có đặt cho hàng hóa của mình: mu-soa, sà-bong, quần áo.

Có nhiều ông chỉ viết có một quyển sách cũng đủ làm giàu. Ông Scherriff chỉ nói cái tuồng hát: «Beau chôt một cuộc hành-trình» (La fin d'un voyage) mà thâu về tới 50.000 đồng liu.

Có một điều nầy là là nhà triết-học Kant, không phải là không ham hố cái bả phú quí. Nhà triết-học ấy khi chết, rất giàu. Ông Kant, sanh ở Koenigsberg năm 1724, là con nhà nghèo, khi ra khỏi trường đại-học thì làm nghề dạy trẻ con mà giàu mà sanh-nhau.

Đến lúc chết, năm 1804 ông Kant đã là người giàu có nhứt ở thành ông sanh-trưởng. Ông ta để lại một cái gia tài 53.000 đồng florins, lúc ấy bấy nhiêu đó đã là giàu lắm rồi. Tiên ấy, ông nhờ viết sách triết-lý viển-vong mà kiếm ra

Thời cuộc Trung-Hoa

Chỉ có người Nhựt là hiểu rõ chuyện của Tàu mà thôi!!

Thượng-hải, 19 Avril. — Tin ở Nam-kinh cho báo-giới Tàu hay rằng Ngoại-giao ủy ban của viện lập pháp đã nhóm lại sáng hôm nay và quyết-định sẽ chất-vấn Tưởng-giới-Thạch về cuộc hội-nghị Nam-Xương ban về tình-hình miền Hoa Bắc.

Báo-giới Tàu vẫn còn phản-kháng những lời tuyên-bố của tùy phái viên bộ ngoại-giao Nhựt là Gaimusho đã nói hôm thứ ba trước.

Báo Morning Post cho rằng đã là Nhựt khêu-khích toàn cả thế-giới, và hăm dọa nước Anh và nước Huê-kỳ.

Hoàng-Phủ có nói chuyện rất lâu với Tổng-tư-Văn. Người nói hai người bàn tính về việc nữa sang lại nhường miền bị tân phá trong cơn binh-cách ở miền Bắc nước Tàu.

Về việc Gaimusho, thuộc bộ ngoại giao Nhựt, tuyên ngôn rằng: Nhựt sẽ cần trở những nước nào xen vào bắc hộ nước Tàu, viên truyền-ngôn của bộ binh Nhựt có nói với kẻ đại diện hãng thông-tin Havas như vầy: «Tôi cho rằng phải, những lời tuyên-bố ấy Tánh tình dân phương Tây và tánh tình dân Tàu khác nhau xa lắm, muốn biệp tác nhau, bảo-hộ nhau sao được. Việc ngoại phương Tây giúp đỡ cho Tàu, ho cho là có ích, nhưng có thể làm hại cho Tàu.

Chỉ có người Nhựt là có thể tỏ bày ý-kiến mình, có thể biết coi bên Tàu chánh-sách nào tốt, chánh sách nào xấu vì chỉ có một mình Nhựt là hiểu rõ người Tàu. Nếu các nước ngoài muốn có sự hòa-bình ở bên Cực-Đông, thì tốt hơn là họ đừng có khuấy rối cái tình hình hiện thời ở Cực-Đông, đang xu-hướng về sự Nhựt-Hoa hiệp lại làm một

NHỚ XEM
«Thân Lương-Tâm» một bộ tiểu-thuyết rất hay đăng bên trương 4.

Tại Hội Khuyến-học Nam-kỳ

Ông Trần-văn-Đôn diễn-thuyết về bịnh rết vô da

Bản trí-sự hội Khuyến-học Nam-kỳ xin cho công chúng hay: Kể từ ngày đăng lời bố cáo nầy, những cuộc diễn thuyết ở tại hội quán sẽ bắt đầu khởi lại, mỗi tháng 2 kỳ và cũng định nhằm ngày thứ tư.

Bắt đầu ngày 25 Avril 1934 đúng 8 giờ rưỡi, thì ông Docteur Trần-văn-Đôn sẽ nói về vấn-đề:

«Nấm Bà Đen là chỉ chứa bịnh rết vô da» (Nấm Bà-Đen foyer de paludisme). (bằng tiếng Pháp).

Rồi lần lượt sẽ có một ông Trang-sĩ và một ông Bác sĩ y-khoa diễn thuyết về vấn-đề Mãi-dâm và ông Diệp-văn-Kỳ sẽ nói về vấn-đề: «Phụ nữ Annam do theo những câu hát ca-dao».

Một hội trị những người mặc đồ ngoại-hóa

Hang-châu. — *Tại đây, gần đây vừa phát hiện một đoàn, chuyên môn đi các nơi phát truyền-đơn để cảnh-cáo những hạng trai gái ít tuổi mà mặc quần áo bằng hàng ngoại hóa. Họ luyện-bố nếu gặp ai ưa dùng hàng ngoại-hóa mà họ bảo bỏ đi không được thì họ sẽ tìm cách làm thế nào xé rách nát được bộ quần áo của người ấy mới nghe.*

Người ta nói mới trong 2 ngày mà đoàn nầy đã xé rách lợi hơn ngàn bộ quần áo của người ta mang bằng hàng ngoại.

Ở đâng được cho người nước bỏ ngoại-hóa mà dùng nội-hóa, thiết-tưởng không phải là việc dễ, không là người không có công ăn với nước

CÂU CHUYỆN CUỐI TUẦN

Đi hành-khất

Phan Khanh thất-nghiệp nay đã đúng một năm.

Thất-nghiệp một năm trời, với người khác thì chưa phải là một việc ngay hết sức ngay, vì có kẻ nghỉ việc làm ba bốn năm trời mà cũng còn vẫn quơ quáu ra tiền để sống. Song anh Phan-Khanh thì không vậy. Anh ở rang-kỹ nào đây, tứ cố-nô-thân, la mang phải cái bịnh ghiền gập, nên anh thất-nghiệp thì rất khốn khổ, bà con anh em không có ai để nương dựa, một mình mà chống chỏi lại được với con mọi đói và con ma ghiền trong một năm trời cũng đã ngất ngư rồi.

Bốn hôm nay, anh Phan-Khanh xoay không ra tiền.

Bốn hôm nay, anh Phan-Khanh nhìn đói mà đi rảo cùng đường xá. Một người nào có để ý dòm kỹ mới thấy anh ta lâu ngày không có ăn cơm, chớ những kẻ nào gặp anh, ngó sơ một cái, thì cũng tưởng là một chàng thanh-niên mảnh rang, đi dạo như mấy câu thanh-niên khác: cũng bộ đồ tây, cũng đôi giày da, cũng nón, cũng cà-ra hoách... Có đều đó của anh Phan-Khanh mặc không được sạch cho lắm mà thôi

Hôm nay nữa là đã gần đúng 100 giờ đồng hồ, cái bụng anh Phan-Khanh rỗng tuếch.

Mắt lo đó ngó mới thấy hai, chơn mỗi rung bước hai thành!! một, anh Phan-Khanh đi ngoài đường một bụng thầm tính: «Thôi, đến nước nầy thì cũng chả phẩm với giả làm gì. Gặp người nào, để ta chìa tay đánh liều xin hên, mà ăn cơm. Nếu cứ sự nhục, dần dà mất có lẽ vài giờ nữa chết đi mất».

Chìa tay ra xin người ta một xu, hai xu, thì rất dễ làm. Hưng phải có đủ cái can-đảm... Biết bao nhiêu người, khi thiếu thời, chỉ vì trọng chữ phẩm giá, chỉ nỉ sự chìa tay xin tiền thì nhục nhã quá, nên phải nằm khóeo một chỗ mà chịu chết.

Anh Phan Khanh cũng thuộc về hạng người ấy.

Nầy giờ, anh gặp có hơn mười người, ăn mặc sang trọng, mười người mà anh chắc rằng không thể xao tư-chối một hai xu với anh được. Nhưng đến khi anh xáp lại gần, thì, tay con mà đôi thúc guốc mà trì anh cón cho lá nhục, anh không chìa tay ra xin, để cho người ta đi trót.

Thế rồi, trong mới lâu, trong óc anh Phan-Khanh lần lần hai cái ý tưởng: Chịu nhục đang sống, hay là chết đói để bảo tồn danh giá?

Bụng anh càng ngày càng đói, Kia kia... đàng kia có gánh mì, hai anh xe kéo đang ngồi ăn ngon lành...

Cái đói của anh Phan-Khanh càng tăng lên. Có lẽ chỉ trong nửa giờ đồng-hồ nữa là anh ngã ngay đường cái mà chết giấc, hay là chết thiệt...

Thôi, bụng đói, thì phải liều. Muốn ăn thì phải lần ra mà xin. Anh Phan-Khanh, đến lúc gần chết, nghĩ như vậy.

Thế mà anh cũng còn để đi vuốt hết hai thay nọ.

Kia kia... một cô con gái đang kia đi lại kia.

Anh Phan-Khanh nhìn kỹ thấy vẻ người nết na nhu mì, tử-tế, chắc hẳn rằng có nỗi bố thí thì bố thí, nhưng sẽ không gan hỏi từng chút: «thày làm gì mà mạnh mẽ thế nầy lại không đi kiếm việc làm mà ăn, để đi xin như thế?».

Anh Phan Khanh quyết rằng lần nầy phải xin.

Không xin thì chết... mà chết là hết một đời, là hết khổ. Những con kiến con muốn sống để thà hội gạo bể, hội cơm rơi, người

Hồ-văn-Sỹ.

(Coi tiếp trương nhì)

Lại sắp có cuộc ân-xá và ân-giảm

Chúng tôi vừa được tin rằng chánh-phủ Pháp đã đồng ý với Nam triều, nay mai đây lại có một cuộc ân-xá và ân giảm cho các chánh-trị phạm và thường phạm.

Cái đặc-ân nầy người ta nói có lẽ là vào dịp quan toàn-quyền Đông Dương thực-thọ Robin sang nhận chức.

LÀM NGHĨA ĐƯỢC MÀ KHÔNG DỄ

Giải sầu làm nghĩa quên mình,
Đến xem Hội chợ thật tình lắm vui;
Lời thật chẳng nói bẩi buổi,
Đến xem thì ro đầu đuôi lựa là.
Cộ bông, đầu vỏ, đá gà,
Nhảy dầm, xỏ số cùng là Ping Pong;
Bà, cô, thầy, chú, qui ông,
Chiều tàn, thấy bảy lần mình làm gì?
Cung nhau lần lượt nên đi,
Xem hội «Phước thiện» giải thì sầu kia,
Cuộc vui khi đã ngôa nguồi;
Cô xe-chở sẵn rước về nghỉ ngơi,
Lên Thudaumot vui chơi
Trong 5 đêm hội chợ đều có hát cải-lương «Huỳnh-Kỳ».

Ban trị-sự kinh thành.

Hội chợ Thủ-Dầu-Một

Còn một tuần lễ nữa, hội chợ Phước-Thiện Thủ-dầu-một sẽ mở cửa. Trong hội chợ nầy sẽ có đủ cuộc chơi như đâu sắc đẹp thiếu niên nam nữ, đánh bài chòi.

Số độc-đắc hội chợ, một bộ sa-lôn thiệt tốt giá trên 500 đồng.

Đi hành-khất

(Tiếp theo trương nhứt)

ta ai lại chẳng ham sống, tuy biết còn sống còn khổ?

Anh Phan Khanh quyết phải xin.

Thế mà lần lần cũng thử mấy lần trước, anh đi lại gần cô nọ, sửa soạn, chìa tay ra, rồi lại, nhè thut lại, đi tuốt, làm cô nọ, thấy anh xáp lại gần mình rồi đi luôn, thì nhìn cô vẻ lấy làm lạ.

Cô nọ đi trước, anh Phan Khanh, quyết ý xin tiền nên đi theo sau... Đi theo sau mà miệng chửi lấy mình sao khi nãy không đủ can đảm để xin phứt cái cho rồi.

Thình thoảng, cô nọ ngó lại dáng sau rồi trồi bước.

Song anh Phan Khanh bị ma đói giục, nên đi mau hơn cô. Trên một khoảng đường chừng năm mươi thước anh đã kịp cô. Cô nọ dạy lại, thấy, ben dòm đi chỗ khác. Anh Phan Khanh bước mau hai ba bước nữa cho kịp cô rồi đứng lại, nói một cách thiết yếu:

— Không dám nào, xin mời cô đứng lại tôi rõ chút chuyện.

Cô nọ hứ cái cốc rồi đi luôn.

Anh Phan Khanh hiểu ý cô trưởng minh chọc ghẹo. Nhưng cũng phải theo. Không theo thì chết đói. Anh bước theo, nói một lần nữa:

— Thưa cô, chuyện tôi muốn nói với cô đây, không có...

Cô nọ đứng lại xỉ ngay vô mặt anh Phan Khanh:

— Nhảy dỡ không? Đi! Coi kịp lại cái mặt tôi đây đã...

— Thưa cô, không, cô lầm, tôi... chỉ muốn...

Cô nọ, cô lẻ nóng tánh quá, dơ cánh tay mềm mại, đặt bàn tay vào gò má anh Phan Khanh một cái rồi ngoe ngoẩy đi...

Anh Phan Khanh đứng khựng đó để cô nọ đi. Từ khi lớn, ra ở đời, lần nầy là lần thứ nhứt, anh Phan Khanh khóc.

Một lúc sau, đi ngang hẳng Charner, dòm vào kiếng trong hàng, anh thấy mình mặc bộ đồ, thất cái cờ ra hoách nhầm con đỉ cái, bỗ thì thì không gan-nổi lắm gì mà lại không đi ăn, để đi xin

Anh quyết rằng: «Thôi... ma chết hết khổ. Những cô sống để thà xem rơi, người Hồ-văn-Sỹ.

Cô ít tiền mà làm giàu hạng triệu

Người Việt-Nam muốn được như vậy thì nên mua ngay sách dạy các nghề bằng quốc ngữ sau nầy về mà làm để bán vì nó ít vốn mà dễ làm:

1) Sách dạy làm **40** nghề ít vốn như sà-phòng, xi-đạt, kem đánh da, phấn, thuốc nhuộm, đánh răng, đánh kim-khí, sáp bói, các thứ dầu trừ chế, nước hoa, hương, trầm, sơ, si, si đánh đồ gỗ sơn véc-ni mất-tích, mực viết, in, mạ các thứ không dùng điện v. v. Giá 2$00

2) Sách dạy làm **30** nghề để làm như kẹo, mứt, đường, đồ đồng hộp, rượu mùi, miến, thịt phơi v. v. phân nhiều làm bằng trái-hến giá 1$50. Ai mua, thì lo mua tại ấn-bản như vầy: **Nhựt-Nam Thư-Quán 104, Phố Hàng Gai Hanoi**

Nhựt cản liệt-cường không cho giúp Tàu để chân-hưng nước Trung-Hoa lại

Những lời tuyên-bố của Nhựt về cái thái độ của mình ở bên Tàu đã làm cho cả thế-giới chủ ý đến. Bây giờ người ta đã được tin cho hay rằng chắc thế nào rồi đây ở Hội Quốc-Liên cũng sẽ đem những lời tuyên-bố ấy mà bàn cho mình ra.

Ngày 15 Mai tới đây, ban trị-sự của Hội-đồng Hội Quốc Liên sẽ nhóm tại Genève. Ban trị-sự ấy lập ra năm nọ, sau khi Hội Quốc-Liên ưng thuận từ phúc bẩm của Lord Lytton, mục-đích là để bàn về sự hiệp tác của liệt cường với nước Tàu. Bên chứng ủy-ban ấy nhóm, ta sẽ biết rõ về cái thái-độ của Nhựt là cần bắt kỳ nước nào, không để cho hiệp-tác với Tàu. Ta sẽ biết ủy-ban ấy quyết-định ra sao, đối với những lời tuyên-bố của Nhựt.

Cô một nhà làm báo hỏi ông Yokoyama là tổng lãnh-sự của Nhựt thay mặt cho Nhựt ở Hội-nghị Tài-binh, đặng cho biết coi những lời tuyên bố của Nhựt-bổn, là cốt-ý chỉ riêng một nước nào đó muốn xen vào việc của Tàu, hay là âm-chỉ chung cả sự hiệp-tác của liệt-cường với Tàu, mà ủy-ban của Hội Quốc-Liên đang trù tính. Ông Yokoyama đáp rằng Nhựt muốn âm-chỉ sự hiệp-tác mà các nước đang trù tính ở Genève.

Ủy-ban ở Genève trù tính hiệp-tác giúp ở Tàu bằng cách nào? Chương-trình của ủy ban ấy là lo lập bên Tàu việc vệ-sanh, làm nhiều việc công-tác, trồng trả, bảo-hộ cho Tàu chấn-hưng nước mình lại. Chính là Nhựt toan cản trở lòng muốn giúp Tàu của các nước nên mới tuyên-bố như thế.

Nữ tham từ Đức bị nước Pháp bắt

Sở Mật thám ở Paris mới bắt được cô Tjadia là một nữ thám tử Đức. Cô ta tên thiệt là Ullert, 45 tuổi. Khi cô bớt lục soát nhà cô ta thì gặp rất nhiều giấy tờ chứng tỏ rằng cô ta đang lo thám dọ kiểu mẫu những tàu lặn mấy bay của nước Pháp, và lại thám dọ cả các thành trì đồn lũy ở miền bông trong lúc bị bắt thì cô Tjardin đang sửa soạn đi Toulon

MỘT MÓN THIỆC
THUỐC HƯỞN
VALDA
dùng trừng lỹ ngâm phải lù
thì đủ ngăn ngừa
khỏi đau đớc giong, Khỏi đau
pi ổi và sử trừ các bình
NHƯNG LẠ
Số mũi, nghẹt mũi, đờ-đẩy, hăng
ngoài cảm, nóng đầm nhiệt
nổi xâm, vân, vân.
MÀ NHỰT LÀ PHẢI
ĐỔI CHO ĐƯỢC
THỊT THUỐC HƯỞN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi,
trên nắp hộp nhớ phải có
chữ hiệu
VALDA
mới thiệt phải

Ở BÊN ẤN-ĐỘ

Tục bán đấu-giá con gái đồng-trinh sẽ bị bãi bỏ

Bombay. — Tin ở Bombay bên Ấn-độ cho hay rằng từ rày về sau, những kẻ làm cha mẹ không được phép đem cái đồng-trinh của con mình ra mà bán đấu giá nữa. Cái tục lệ bán đấu giá con gái, ở bên Ấn-độ, đã làm xấu ra lắm việc trái tai gai mắt, là: ông lão già khòm cũng có thể mua con gái mười bảy, đôi mươi đem về làm vợ được.

Thấy thế nên có ông nghị-viên đã đem ra trình trước nghị viện một dự án xin bãi bỏ cái tục lệ ấy. Dự án nầy lâm cho ai nấy chủ ý đến lắm vì nó có ích chung.

Khúc đờn vọng-cổ

của NGUYỄN-THÀNH-LƯỠNG.

(*Tiếp theo*)

Cô sáu Tỷ nghe thấy tâm hồi, càng nhớ đến điểm chiêm bao càng mủi lòng ôm thầy khóc lớn hơn nữa, thầy tâm chẳng biết ất giáp gì hết, vậy mà cũng cảm động khóc theo.

Một vai hôm sau thầy tâm bịnh tình đã bình phục như xưa, cái tình vợ chồng cũng trở lại âu yếm như trước. song lần nầy cô sáu Tỷ tánh không vui bằng cách 1 năm về trước. Bao giờ sắc mặt cô cũng buồn thảm luôn uổn, cô không còn muốn trong điểm se sua gì nữa hết, thầy tâm thấy tánh ý vợ đổi hẳn hơn khi xưa cũng không hiểu cho rõ được mà điểm chiêm bao cô thấy đó cô cũng không tỏ cho thầy biết nữa.

Hôm 30 tháng bảy năm ấy nghe người ta nói cô đã tự vẫn trên cầu Bình-lợi rồi, thầy tâm Căn hay được mới đi mướn xe-hơi và mướn người đi vớt xác cô. Đám tang cô thật là buồn thảm. ngoài ra thầy và anh cô là Mr T. V. T. ra thì không có ai hết. Linh xa từ từ đưa xuống nghĩa-địa Bến-tre, theo sau giàng đờn Annam cù của tiếng bỏ kèo nghe rỉu rỉ... thầy tâm mủi lòng, đầm ngực khóc nức nở, ôi! cao-xanh sao nỡ vội dứt gánh cang thường mà vòi chôn phận mà đào, hồng nhan từ đây nằm dưới ba tất đất.. Cô sáu Tỷ chết một cách bất ngờ, thầy tâm Căn không hiểu gì rảo. Mãi đến 4 tháng sau, bạn cải-lương « Thinh Sắc » từ bên Xiêm trở về, anh hai Liễu tìm đến Farinolle thăm thầy, đưa ra một nan thơ trường bút của cô sáu gởi cho thầy xem, chừng đó thầy mới bật ngửa! mà anh hai Liễu cũng chịu tạ lỗi với thầy, vì mình có sáu mới tự vận và vì mình nên vợ chồng mới xa nhau. Thầy tâm Căn lắc đầu ra dáng rất thương hại đáp rằng: « Có phải tại nơi anh đâu, chỉ vì tại khúc đờn vọng-cổ của anh nó mủi quá nó hại người ta chớ... »

Anh hai Liễu biết cái lợi hại của khúc đờn vọng-cổ, thế là anh không chơi cái nghề ca xướng ấy nữa, anh giải nghệ.

Sáu Tôn thuật đến đây là 9 giờ khuya, nên đứng dậy trả tiền cho khách rồi đưa tay từ giã tôi đỉnh ninh với tôi rằng: « Phụ-nữ nhẹ lòng: chẳng vì bản đờn hay, mà hại nhứt là ngón đờn gân có thể dụ dỗ người ta được. »

— Chẳng những bản hay, tiếng gân, ngón lanh, cái ảnh hưởng nhứt là bài ca đều dùng danh-từ hoa nguyệt để mà tôa cho thành bài vọng-cổ thì cái đó mới hại nhiều hơn hết.

Câu chuyện đến đây là dứt, hai tôi chia tay từ giã, mỗi mỗi đều có một mối cảm giác đau thương như nhau cả

CHUNG

SẮM SẴN BÁO-CHÍ VÀ ẤN-PHẨM LẠ CHƯA
« Nam-nữ bí-mật »
CHỈ-NAM bằng quốc-ngữ
Đã phải in ngay lần thứ ba Giá ba các, lại gần hết! Vì sách đó dạy rất kỹ cách vệ-sanh bổn-nhân của trai gái để tránh khỏi những lật bịnh gớm-ghê lớ, sự không hiểu mà khinh thường. Sách nầy có bình vẽ đủ bộ đồ sanh thực khí của đàn ông, đàn bà và bào-thai từ 1 cho đến 9 tháng... cùng vi-trùng của các bịnh huê-liễu. Lại có đủ toa thuốc để chữa những bịnh huê-liễu và các bịnh điều kinh, bạch đới của đàn-bà những toa thuốc để bổ thận: an-thai, cầu-tự đã kinh nghiệm...
Ai muốn cho nòi-giống đông-đúc; ái-tình của vợ chồng huề-hảo, con chúa khỏe-mạnh nên mua ngay kẻo hết? Mua sỉ từ buổi hồng 25%. Thơ và mandat đề mới xuất-bản: Nhựt Nam Thơ Quán 104, Hàng Gai Hanoi.
Mua lẻ mỗi cuốc thêm cước 0$20 (Mua 2 cuốn một lượt cước 0$26) Gởi contre remboursement 1 cuốn là 0$65.

NHỚ XEM
« Thần Lương-Tâm » một bộ tiểu-thuyết rất hay đăng bên trương 4.

Giấy ít..... ...tin nhiên
Có mấy nhà làm ruộng ở miền Tâm-hảo thuộc về Hàng-châu bên Tàu vừa cày đất vừa đào được rất nhiều viên ngọc tử đời Nhà-Hán. Ngọc nầy rất qui giá.
Đâu tháng nầy, nếu không nhớ đi coi hội chơi hủ đâu một thị, cũng nên nhớ mà mua ít tấm giấy số vô cối. May trúng được đồ thường rất đáng giá.
Tin nói về bộ biên lập bản báo Công-Luận, nay hỏi rõ lại thì chỉ có một mình M. Văn-Trình vì một việc riêng nên phải thôi ra.

Câu mới Việt-Nam
Anh em nhỉ giống Lạc-Hồng,
Nhớ nay nội hóa xa-hàng nước mình.
Chớt làm chế tạo rất tinh,
Giá ra nhiều bạc, không nông, ít hao.
Giá buôn giá bán thấp cao,
Đồng cân đồng lượng chớt nào chẳng sai.
Đâu phân chất bấy mười hai,
Thị-trường nguyên tánh ít ai sánh bằng.
Đã trình y viện khán xem,
Mấy phen bằng chứng ban khen rõ ràng.
Không chất độc, không xót không nóng,
Dùng nhiều cho mấy, không phồng da tay.
Hương đàng tắm gội chăng hay,
Thơm tho nhuần nhã vật chi sánh cùng.
Đồ điều tẩy uế sát trùng,
Vệ sinh sạch sẽ chất trung đủ điều.
Công phu nghiên cứu tinh thông,
Giặt đồ không nước không tanh lại bền.
Đồng bào xin hãy chớ quên,
Giúp nhau nội hóa dựng nên cơ đồ.
Người mình văn-hiến tử mô,
Chẳn hưng ta phải tiến đồ cạnh tranh.
Sao cho vững trợ nên danh,
Đồng bào xin nhớ trợ hành giúp nhau.
Anh em nghĩ lại trước sau
Lợi mình cho đỡ sang giàu cho ai.
Họ ăn họ lại chế bai,
Vật dùng chẳng biết sánh vai thế người.
Xà-phòng nội hóa tốt tươi,
Có dùng mới biết, không nên phụ phàng.
Giúp nhau kia hãy đồng-bang!

PHÒNG QUẢNG-CÁO
và
Trường xe hơi
Lấy giấy tờ nhỏ 2$5—Xe lớn 3$5
Hỏi mua — Giá rẻ
TRINH-HUNG-NGẦU.
95 bis, rue Lagrandière, Saigon.

Hãy đón mua
SAVON MARSEILLE
hiệu « LE GAULOIS »
72 phân dầu (72%)
Tốt mà rẻ
Bán lẻ 0$20 một kilo

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư Pháp dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

GIỚI THIỆU.....

VÉ TIẾT KIỆM SỐ 5 MỚI RA

Vé	1.000 $	đóng	5$00	mỗi tháng
—	500 —	—	2.50	—
—	200 —	—	1.00	—

Và mỗi tháng đặng dự *3 Cuộc xổ số bảo kiết*

Khi trúng số thì vé 1000$ đặng lãnh hoặc:

A.	Một số vốn gấp bội	5 000$ —
	có thể đến	50 000.—
	tùy theo vé đang góp	
B	Một số vốn	1000.—
C.	Mỗi tháng góp.....	1000 —
	đổi cho vé trúng ra	

Vé 500$ và 200$ cũng đặng hưởng quyền lợi nầy tùy theo số vốn.

Cuộc xổ số lần đầu: Ngày 28 Juin 1934

PHẦN TRÚNG SỐ	Cuộc xổ số A.....	1 phần trong 30.000	Định 5000$ cho vé 1000$
	— B.....	— 3.000	
	— C.....	— 3.000	

XIN HỎI ĐIỀU LỆ NƠI

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

NAM-VANG	SAIGON	HANOI
94, đường Gallieni	26, đường Chaignoan	53, đại lộ F. Garnier

Hay là nơi Đại-lý của hội

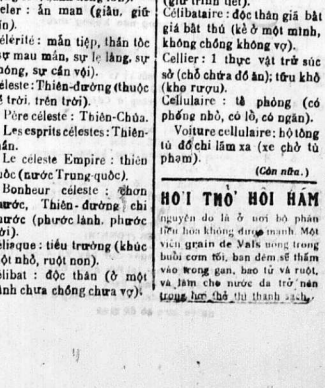

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN
Compagnie Optorg. — ROBIN

PHÁP HOA VIỆT TỪ THƠ-TẠI

法華越辭話

Số 139

SOẠN-GIẢ: Cao-minh-CHIỂM, Trần-trọng-HẠP

C — Cé.

Céans: tại, tại thứ (đây, trong nầy).
Cécité: cỏ mục (sự đui mù, sự mù quáng, sự tối mắt).
Cécographe: 1 giáo manh nhơn học tự (dạy người mù học chữ); 2 manh-nhơn dụng học tự cơ giái (một thứ máy để người mù dùng mà học chữ).
Cécographie: manh-nhơn học tự pháp (phép người mù học chữ).
Cédant: trái quyền nhượng độ nhơn (trái quyền mình nhường lại, để giúp kẻ khác) — danh-từ văn-pháp.
Céder: nhượng dử (nhường lại để lại, nhường cho).
Je vous cède la place: ngã nhượng vị ư nhữ (ta nhường ngôi cho mầy).
Ne pas céder à l'affection ou à la faveur: vật nhượng tình diện (chớ vì tình diện mà nhường nhau).
Céder gratis ou par bienveillance: nhượng tình (vì tình mà nhường).
Cédrat: ninh mông quả (trái chanh giấy).
Cèdre: bá thọ (cây bá thọ).
Ceindre: 1 nhiễu vi (bao vi bốn phía); 2 thúc đái (buộc dải, thắt đai).
Ceindre la diadème: đăng vương vị, tức vị (lên ngôi làm vua).
Ceindre la tiare: đăng giáo-hoàng vị (lên ngôi giáo-hoàng).
Ceinture: 1 đái (dây đai, dây nịt); 2 yêu vi (dây lưng, dải lưng quần).
La ceinture de forts autour de Paris: Ba-lê tử châu hữu bảo lũy nhiều chi (lại Paris, bốn phía thành có bảo lũy xây quanh).
Ceinture de murailles: tường quyển (vòng thành).
Ceinture de sauvage: cứu mang quyển, cứu mang đái (phao cứu người bị rớt, chìm dưới biển).
Cein urier: chức đái hoặc thụ đái chi nhơn (người dệt ra dây đai, hoặc người bán dây đai).
Ceinturon: quãi kiếm chi đái (dây treo gươm).
Céladon: 1 đạm thanh sắc (màu xanh lợt); 2 đạm lục sắc (màu lục lợt).
Célébration: cứ hành, tang, tế lễ (sự làm lễ, sự dưng lễ, sự làm phép, về việc hôn thú và tang, tế).
Célèbre: hữu danh (có danh có tiếng, được danh vọng, trỗi tiếng, nổi tiếng).
Célébrer: 1 hành lễ (làm lễ, làm phép); 2 khánh hạ (mừng rỡ); 3 chúc tán (chúc mừng khen ngợi).
Célébrer un mariage: hành hôn lễ (làm lễ cưới, làm phép hôn thú).
Célébrer l'anniversaire de la naissance: tô sanh nhựt (làm lễ sanh nhựt).
Célébrer la nouvelle année: quá niên (làm lễ mừng năm mới).
Célébrer la messe: tô di tán (hành lễ).
Célébrité: cao danh (danh vọng cao, danh tiếng lớn).
Celer: ẩn man (giấu, giữ kín).
Célérité: mẫn tiệp, thần tốc (sự mau mắn, sự lẹ làng, sự chóng, sự cần vội).
Céleste: Thiên-đường (thuộc về trời, trên trời).
Père céleste: Thiên-Chúa.
Les esprits célestes: Thiên-thần.
Le céleste Empire: thiên quốc (nước Trung-quốc).
Bonheur céleste: chơn phước, Thiên-đường chi phước (phước lành, phước trời).
Céliaque: tiểu tràng (khúc ruột nhỏ, ruột non).
Célibat: độc thân (ở một mình chưa chồng chưa vợ).
Garder la célibat: thủ trinh (giữ trinh tiết).
Célibataire: độc thân giả bất giá bất thủ (kẻ ở một mình, không chồng không vợ).
Celer: 1 thực vật (giống hạt giống bắt thủ (kẻ ở một mình, không chồng không vợ).
Cellier: 1 thực vật trữ súc sở (chỗ chứa đồ ăn); tửu khố (kho rượu).
Cellulaire: tế phòng (có phòng nhỏ, có lỗ, có ngăn).
Voiture cellulaire: hộ tông tù đồ chi lâm xa (xe chở tù phạm).

(Còn nữa.)

HỎI THƠ HỎI HÀM

nguyên do là ở nơi bộ phận lúa hoa không được mạnh. Một viên grain de Nafs nông trong buổi cơm tối, bạn đem sẽ thấm vào Wong gan, hao tử và ruột, và làm cho nước da trở nên trong hơn thế thì thanh sạch.

VIÊN DÔNG LẬP BỒN

EXORCAPI

Bội nặc danh Lập-bồn Lang-sa có vốn bốn triệu quan,
Một phần tư đã đ ng rồi.
Chịu quyền chánh Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm soát.

Hội quán tại Hanoi, đường Paul Bert số 32
Dây thép nói số 692

Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner Nº 68
Dây thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ tám ngày 30 Mars 1934

Xổ tại Phòng Quảng-Lý có ông Directeur của Hội, có mặt ông CARPENTIER và Dr TRẦN VĂN-ĐỐ dự cuộc xổ số ấy, hai ông nầy có mua Phiếu của Hội

Xổ số thứ nhứt — Hội vốn bội phần 5000$
Số 24 161 | chưa có người mua

Xổ số thứ hai — Hội nguyên vốn 1000$

Số 1758
A — Ông HỒ VĂN-BỒN, số 61 đường Mayer tại SAIGON
Vé nầy đóng được 8 kỳ, mỗi kỳ 3$50 cộng 20$ được lãnh lên . . . . . 500$
B — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở SAIGON

Số 1758
1 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng, ở VINH LONG.
2 — Bà TRẦN-THỊ MẪN, ở HANOI
Vé nầy đóng được 5 kỳ mỗi kỳ 1$ cộng 5$ được lãnh liền. . . . . 200$
— Không đóng tiền tháng nên không được trúng, ở PHNOM PENH.
— Ông PHẠM VĂN LỄ sở cao su Lộc-ninh tại THỦ DẦU MỘT
Vé nầy đóng được 5 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 5$ được lãnh liền . . . . . 200$
5 — Không đóng tiền tháng nên được trúng ở THANH HÓA.

Số 1758
Bà KHỔNG-HỮU-HIỆU điền chủ ở SONGCẦU
Vé nầy đóng được 1 kỳ là 3$50 được lãnh liền. 500$

Xổ số thứ ba — Bằng miếng góp

Số 0868
Ông OPPENHEIM giúp việc hãng Dessours Cabaud TOURANE.
Vé nầy đóng được 8 kỳ, mỗi kỳ 5$ cộng 40$ được đổi liền một cái vé là 1000$ có liền giá bán lại là . . . . . 516$
1 — TÔ VĂN-LUẬN, giúp việc sở xe điện GOVAP
Vé nầy đóng được 6 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 6$, đổi liền một cái vé là 200$ có liền giá bán lại là. . . 106$
2 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở HANOI
Ông NGUYỄN VĂN-CHÂ giúp việc nhà đèn tại HANOI
Vé nầy đóng được 6 kỳ mỗi kỳ 1$ cộng 6$ được đổi liền một cái vé là 200$, liền giá bán lại là . . 106$

Số 0835
4 — Ông CHÂU CHIỂM, làm ruộng ở CHACK ANGRE (ANDAL)
Vé nầy đóng được 6 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 6$ được đổi liền một cái vé là 200$, có liền giá bán lại là. 106$
5 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở TAYNAN.

Số 0335
A — HUỲNH VĂN-NGHĨA, giúp việc sở tạo tác TAKEO
Vé nầy đóng được 3 kỳ mỗi kỳ 2$50 cộng là 7$50 được đổi liền một cái vé là 500$, có liền giá bán là 258$
B — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở SEP PAGODES (TONKIN)

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày thứ bảy 28 Avril 1934 lúc 11 giờ 15 sớm mai tại Hội-quán Hanoi, 32 Rue Paul Bert

Số tiền hội vốn bội phần nhứt định sẽ 5 lần nhiều hơn số đã mua

THUỐC
«VÔNG-AM-THẠCH»
RẤT THƠM NGON

Bằng lối U.C.I.A. vừa phát mại thứ thuốc là hiệu «JADE (Vòng Chim-thạch) hết sức thơm, vừa ngon giá bán rất hạ, mỗi hộp 20 điếu mà chỉ bán có 5 xu.

Tin tàu tới

Ở Pháp lại
Le Bernardin de St.-Pierre 26 avril (M. M.)
L'Athos II 30 Avril (M.M.)
Forbin 7 mai (C. R.)
Le Cap Tourane 2 mai (C.R.)

Ở Bac và Trung-kỳ về
Le Kouangsi 25 Avril (M. M.)
Le Dalny 28 Avril (C.R.)
Le Cap Varella 28 Avril (C. R.)
Le Claude Chappe 28 Avril (M. M)

Ở Trung-hoa về
Le Chenonceaux 27 Avril (M.M.)
Le d'Ariagnan 11 Mai (M. M.)

Ở Singapore về
Le G.G. Van Vollenhoven 28 Avri (S. A. M. I.)

Tin tàu đi

Qua Pháp
Le Kouangsi 28 Avril (C. R.)
Le Dalny 2 Mai (C.R.)
Le Chenonceaux 29 Avril (M.M.)
Le Cap Tourane 14 mai (C. R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn
L'Athos II le 3 mai (M-M.)

Qua Singapore
Le G.G. Merlin 23 Avril (S.A.M.I.)

Kiến đến Suối-đờn
HẠ GIÁ

Tôi còn đương làm những kiểu khăn đắt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ máy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lành hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần đây xin đến nhà trước xem máy đờn sau đề bề lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và nhiều gò kiểu mới giá 3$50
Bùng và nhiều gò hạng nhứt . . 2.00
Cầm nhung nhiều giá 1 50

NGUYỄN-V.-BÚP
Kế ga hiệp Suối-đờn
par Lai-thieu (*gare Binh-Ninh*)

Hội chợ phước thiện Thudaumot

Hội chợ Thủ-dầu-một sẽ mở cửa ngày 28. 29 Avril cho đến ngày 2 Mai. Mới cất có sáu chục gian hàng mà số người đến mướn thì gần một trăm nên chỉ hội đang lo làm cho thật rộng lớn đặng cho vừa lòng người muốn làm quảng cáo và buôn bán.

Đủ các trò vui như các hội chợ khác như: đá gà, đấu võ tranh vô địch Ping-pong, hát, điếu, đờn ca vãn vãn, lại có thêm một môn chơi rất lạ từ hồi trong Tam-kỳ lập hội chợ đến giờ chưa thấy.

Số báo mai sẽ cho độc giả biết môn chơi ấy là môn chi.

BẢN TRỊ SỰ.

muốn uống cả ngày
PIPPERMINT
GET
với nước đá
hay
nước lã
GET FRÈRES
REVEL (Haute-Garonne) France

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon ngày 20 Avril 1934.

Gạo (*Chưa kể liên thuế, bao lấy luôn — Mỗi tạ 60 kilô 700*)

Gạo số 1, 25% tấm	từ 1.76 tới 1.80
Gạo số 2, 40% tấm	từ 1.68 tới 1.70
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 1.60 tới 1.65
Gạo lức 5% lửa	từ 1.43 tới 1.46
Tấm số 1 và số 2	từ 1.47 tới 1.50
Tấm số 3	từ 1.05 tới 1.10
Cám trắng	từ 0.50 tới 0.60
Cám gạo lức	từ 0.30 tới 0.30

Lúa (*Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 kilô*)

Lúa xay gạo thượng hạng	từ 1.22 tới 1.25
Lúa xay gạo số 1	từ 1.17 tới 1.20
Lúa số 2, 40% khựt-bôn	từ 1.13 tới 1.15
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	từ 1.08 tới 1.10
Lúa xấu	từ 1.02 tới 1.07

Bắp đỏ (*Bán tại Cholon 100 kilô, giá tháng 4 — 4320 à 4325*)

Hội Chợ Thủ-Dầu-Một

Hội chợ Thủ-dầu-một sẽ mở cửa vào ngày 28. 29, Avril cho tới ngày 2 Mai. Sẽ cất trên 100 gian hàng trên một miếng đất rất rộng rãi. Hội chợ nầy sẽ là một cuộc đấu xảo các đồ công-nghệ ở trong xứ và trong tỉnh Thủ-dầu-một. Nhiều cuộc vui chơi chưa từng thấy trong các kỳ hội-chợ khác. Nên đến xem cho biết công-nghệ nước nhà được phát đạt đến đâu. Nên đến xem để may trúng được nhiều đồ thưởng rất qui giá.

Cuộc hội chợ Phước-thiện to-tác tại tỉnh Thudaumot

Ngày 28, 29, 30 Avril, 1er và 2 Mai 1934

Nhằm ngày rằm, mười sáu, mười bảy, mười tám, mười chín Annam

Ban trị sự tổ-chức đề thâu tiền giúp nhà Phước-thiện Thudaumot.

Lễ khai mạc Hội-chợ ngày thứ bảy 28 Avril (rằm) đúng 5 giờ nhằm lúc trăng thanh gió mát trong một cuộc cắt tốt và rạng-rai.

Đủ các cuộc chơi mới mẻ, (thể-thao, vui cười.

Trong Hội-chợ sắp đặt một cách trật tự và vui đặc-biệt.

Hơi ai là người hám vui, nhớ đến xem trước mua vui sau lấy nghĩa.

Gồi tốn có 0$30 vui đã đời mà được dự cuộc xổ số Tombola rất lớn lao và đặc-biệt.

Tối thứ hai 2 Mai đúng mười giờ tôi sẽ xổ số Tombola tại chợ phước-thiện.

Số độc-đắc: Một bộ salon bằng cây nu và cẩm-lai, kiểu kiểm-thời giá trên 500$.

Số thứ nhì: Một cái tủ cẩm bằng cẩm-lai giá trên 150$.

Số thứ ba: Một cái xe máy mới hiệu Talbot giá trên 30$.

Số thứ tư và năm: Đồng hồ, và nhiều đồ khác rất đáng giá.

Ai tìm

Chúng tôi mới hay tin buồn rằng ông François Pg.-văn-Lũa, nghiệp chủ ở Saigon, mới tạ thế hồi 4 giờ chiều ngày thứ sáu 20 Avril ở tại nhà dưỡng niềm Paul Blanchy số 1, hưởng thọ được 68 tuổi.

Lễ an táng sẽ cử hành ngày Chúa-nhựt 22 Avril nầy, đúng 4 giờ chiều.

Vì tình quen biết với tang gia, chúng tôi xin có mấy lời thành thật cầu chúc cho linh hồn ông lên cõi Thiên-Đàng.

Chiến tướng hội Nam-Nghĩa.

Chương-trình thi Brevet élémentaire và Brevet d'Enseignement primaire supérieur

Anh em học sinh sắp đi thi bằng Brevet Elémentaire và Brevet d'Enseignement primaire supérieur năm 1934 nên mua một bổn chương-trình của Chánh-phủ đã định sẵn.

Có chương-trình, để coi học đi thì dễ dàng lắm.

Bổn chương trình nầy mới in xong có trở bán tại *nhà in Imprimerie de l'Union 37, Rue Lucien Mossard*. Giá mỗi bổn là ba cắc.

Hội xoàn Allo-mãi

Hội xoàn được lời nhờ Sánh bằng hột xoàn thiết vẻ đề phương-diện, nhứt là vẻ sự trau chuốt kéo, chiếu nhiều và cứng chắc. Hột xoàn Đức quốc cứng chắc cho đến đổi lấy bào đập không hư nổi, ngâm trong dầu bao nhiêu năm nay đều trong lửa cũng không hề kém sắc. Khỏi phải sợ gì nữa, hột xoàn Đức có thể đóng như hột xoàn thiết trong nhiều năm cũng được. Bề bề từ 1/20 của một carats tới 10 carats. Kể luôn tiền gởi giá bán mỗi carat 45$00. Ai mua ba carats mỗi lần được cho không thêm một carat thiết tốt ấy là 4 carats. Nhưa vì ở Penang không có nhà thợ lắp hạc được nên ai muốn mua xin đính luôn giấy bạc nhà hàng Đông Pháp trong thư gởi bằng cách đảm bảo (Ai muốn xin kiểu mẫu xin viết thư hỏi sang phải có yêu theo 17 con cò dán thư mỗi con 3 xu). Catalogue cho không (Viết thư bằng chữ Pháp hay chữ Hán)

GERMAN DIAMOND COMPANY
PENANG (Via Singapore)

Đánh bài chôi

Hội Chợ-phiên Thudaumot lần đầu từ 28 Avril tới 2 Mai có nhiều cuộc chơi vui lạ xưa nay chưa từng có, nhứt là chơi Bài Chôi là một cuộc chơi đã thanh nhã, đã vui thú mà được đông người dự vào. Chơi bài chôi cũng như chơi tứ sắc, xâu hồ, bài xẹp, bài xạo v. v., nhưng nó có dậc sắc đến 10 người, 12 người chơi một hội lận!

Vui lắm! Vô Chợ-phiên mà không chơi bài chôi hay lại chơi bài chôi thì thiệt là phí mất 0$30 vô cửa. Qui bà, qui cô nên chơi bài chôi là vui hơn hết.

Giá vô cửa chỉ có 3 cắc.

Bản Tr-sự

Tân hôn

Ngày 14 Mai 1934 tức là ngày mùng 2 tháng 4 năm Giáp-Tuất, ông bà Nguyễn-giáp-Thình cựu Nghị-viên địa-hạt (Bình-ngãi — Vinh-long) làm lễ thành hôn cho con trai là M. Ng-phước-Sinh, sánh duyên cùng Mlle. Phạm-thị-Tư ái nữ của ông Phạm-thành-Hồ cựu Nghị-viên địa-hạt (Bình-thanh — Vinh-long).

Chúng tôi xin có lời chúc mừng đôi vợ chồng mới được mọi điều may mắn trên quảng đường đời.

KHÔNG GẦN CỐT
Bán khắp nơi
Thuốc Bổ của R. P. KOENIG làm cho gân cốt mạnh mẽ, mà chẳng mất tiền bạc có gần, khỏi dần dần đau, thấy mặt cái gầm, đầu buồn, ngủ được yên, hết lo sợ.
Nhà thuốc Pharmacie du R. P. KOENIG
Bình trắng cây bằng quy lá
E. LORIAUX, Rue Lucet: Boulevard Bonard
Đồng và lấy tác bổn chế Kinh
Đề hỏi: E. HUS-SOLIÈRES-SARRAZIN
Vì hiệu Laboratoire de Mulhouse

Elixir tonique ANTIGLAIREUX du Dr GUILLIÉ
Là thuốc bổ tuyệt-vời đã nổi tiếng từ một trăm năm nay (từ năm 1812) để trị các bệnh do
Mật uế và Đờm dãi
sinh ra, nghĩa là
các bệnh ở Gan, ở Dạ giấy (bao tử) ở ruột, ở tim, các bệnh đọng huyết, bệnh ngã nước, Sốt, Tê-thấp.
Phải nhận kỹ tên ký
G. ROCHER, Rue de Grenelle
PARIS, 32, Rue de Grenelle
Bán ở các hiệu thuốc

HÔNG PHÁP NGÂN HÀNG
DƯỢC PHƯƠNG ĐẶC ẤN CỦA CHÁNH PHỦ ẤP RA NĂM 1875
Hội nặc danh số 120.000 quan
Vốn đóng góp: 120.000.000 quan
Vốn dự trữ tới ngày 31 12-32: 120.000.000 quan
HỘI QUÁN: 96, Bd Haussmann PARIS (VIIIe)
Chủ tịch Hội-đồng quản-trị: M. René FILLON DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN
Tên đề thép: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PÉKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	HUÉ	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	NHOPHNEM	TONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	VINH	

GIAO TIẾP KHẮP NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các thứ về ngân-hàng và buôn bán đổi lấy
CHI NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
R C N 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ tủ tính theo phân	Thời hạn cho mượn: 1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2500	3500	6000	10 00
Trung 18 × 51 × 50	4 00	7 00	10 00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10 50	15 00	30 0

KÍNH CÁO ĐỘC-GIẢ

Trường trị gần một năm nay, chúng tôi đã bước đi mỏi khó khăn khó đi cho đường cải-lương.

Từ khi cải-cách đến giờ, người ấy độc-giả hằng năm đã công quen biết vẫn bổ báo lâu nay, còn một số bạn đọc vì qua yêu mà gởi thư tới khuyến lệ cho ủng-hộ giúm cho. Bởi đó độc-giả mới mỗi ngày một tăng lên.

Chúng tôi không hiểu đủ gì lẽ gì cho xứng đáng đề mà ân tạ ơn lòng bạn đọc.

Nhơn nhà in chúng tôi có bán rất nhiều thơ tuồng truyền, cũng tôi liệu nghĩ ra sự ấn-tống sách cho các bạn độc-giả mới.

Vì nào mua báo L. V. trọn mỗi năm chúng tôi xin tặng không 12 quyển; mua 6 tháng xin tặng 6 quyển và ba tháng xin tặng ba quyển.

Chúng tôi xin tặng không trong vòng ba tháng mà thôi.

Bạn đọc nào muốn xin cứ tiền mua báo thêm tiền gởi sách. Những sách sẽ hiến cho độc-giả xin kể ra như sau, tùy ý độc-giả chọn vậy.

Nam-kỳ phong-tục 1 & 2; Thơ lang Châu; Ba Cha mẹ dạy con; Nhựt-điển, nhi-điển; Tai-vạ liên đới 1 & 2; Hết-tình-Sau 4 & 10, 11; Tam quốc 1 & 5 6, 17 17 au 31 au 31; Mộng trung duyên 1; Thuận trị quá giang 1 & 2, Pai-Long 1 & 4 7 & 11; Ngũ-hổ Bình-Ô 2, 5 6 7; Tây dư ngự 1 2; Phấn-trang-lâu 7 & 8; Gia đình đi ở 1 & 12; Nhạc-Phi 2, 5 & 27; Iêu cần hồn 2 & 2; Sự tích giặc Âu châu 1 & 6; Chuyện khôi-hài; Nữ Tắc; Thi nữ hồi hồn.

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF
Du Docteur **RIF**
Vệ-sanh TỬU
của Dược-sư RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị dược bổ ích cho đàn bà trẻ em, đàn ông già lẫn trẻ. Nhưng kẻ tuổi cao khó sự sinh nở thấy nóng nảy trên đầu đến chân, hễ uống rượu nầy vô, thì đều ông cảm lần trên đồng mồ mồng rồi tóc cũ như trẻ, lại đang phát ra.

Còn con nít biết nhiều cách bổ, đã mau ăn được nhiều, mau mập, hương kẻ mau lớn tinh hồn, hễ uống rượu nầy thì mau mau lớn bổ, là mà đó vững tinh thần, tan biến.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 180-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinois 190-192, Rue des Marins, CHOLON

DU DR RIF

ĐÈN GHẾ HIỆU THỦ-HÓA CỦA ĐƯ -QUỐC CHẾ TẠO RA

Thứ đèn ghẻ nầy đã được chế tạo ra một cách tinh xảo. Cũng những kiểu đèn thiệt tốt mà lại lộ chắc chắn đáng được lâu. Thứ đèn ghẻ nầy không sợ mưa gió chi hết. Dùng lâu cho mấy cũng không sét không hư. Nói về sự tốt của thứ đèn nầy thì không có hiệu nào sánh bằng. Giá lúc kinh tế khủng khoảng nầy quí ngài muốn thử về dùng mà cần muốn lựa thứ tốt mà giá rẻ, cho đến Bổn-Hiệu phải chiều theo ý muốn của quí ngài mà đính giá bán thứ đèn ghẻ nầy thiết rẻ để tỏ lòng cảm ơn quí ngài có lòng chiếu cố Bổn-Hiệu bấy lâu.

My-Quang & Cie

N° 33 Boulevard Tổng đốc Phương — CHOLON

LẠI CÒN BỆNH HO SỔ MŨI KHÔNG CHỮA!

Đích rồi, đó là thì bệnh ho sổ mũi mà không chịu chữa! Mắc đau ngực rồi, ho cả ngày, nghe nóng giọng thở trong phổi, người ấm ức rất khó chịu, khác nhổ mất gần chết ngạt!

Các người nên lưu ý tới các điểm ấy, có khi vì vậy mà sinh ra đờm đau tăng tật, chết cuống nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho người đến đi, các đờm phổi như mới sạch dầu, làm cho đờm đã chảy ra ngoài, không bị tắc nghẹn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khỏi sổ nếu chịu lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở «2, rue de la Gare à Auxincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thư nầy:

«Thật thế, ông ơi, tôi xin nói cho mọi người biết: rằng thuốc ngọt xứ Vosges chữa bệnh ho thật là khiến tiếu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chưa thể nào cùng không khỏi. Sáng dậy người tôi ít dư mỏi mệt, chả làm gì được cả.»

«Tôi ho nhiều quá, thành ra đành thức cả mọi người trong nhà. Một bà làng diềng bên cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, được 11 ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Động một tí tôi uống ngay một thìa thuốc ngọt xứ Vosges, Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay».

Sirop Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào-chế, hay tại hiệu: CAZÉ Pharm. 12 bis, Avenue de Châtillon, Paris

THUỐC ĐIẾU BAO XANH

BIỆU

"GO-LOA"

"Gauloises Bleues"

mới thiệt là thuốc của Pháp Quốc đem qua đây bán

Hút không khô cổ

MỖI GÓI **0$13**

Đại-lý Độc quyền khắp Đông-Pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

135, Boulevard Charner — Saigon

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỔN NẶC DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải) và 8.000.000 phật lăng đã đóng tất cả

QUẢNG-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP — SAIGON

số 26, đường Chaigneau

Chi-nhánh ở tại Hà-nội, số 53, Đại lộ Francis Garnier

Chi-nhánh ở Nam-Vang: số 84 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn

Muốn để dành — Muốn cho con trẻ ăn học

Thì nên mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM:

— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 5 đồng

— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 3 đồng

— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Đáng dự vào... 1. — Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.

2. — Cuộc chia 1/3 tiền lời cho Hội, mỗi khi đóng đầy 3 năm.

NÊN LƯU Ý: Hội đã đăng nhiều người chức chắn và tử tế đảm làm giám-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.

Sách sắp xuất-bản nay mai

«NƯỚC NHỰT MỚI» của tác-giả Nguyễn-Tường, là một quyển sách khảo-cứu đủ các vấn-đề thuộc nước Nhựt từ khi duy-tân đến nay, lại tiếp theo quyển «Lữ Trung kỷ-sự» đã xuất-bản trước; trong có một thiên nói về cái «mim-cười» của dân-bà Nhựt rất thú-vị. Sách đương in, kiểu đẹp, bìa tốt, giá rẻ. Ai muốn đăng quảng-cáo vô sách, mua sỉ và mua lẻ xin gởi thư cho tác-giả: M. Nguyễn-Tường Saigon Mosay (Sentre)

KHI PHỔI YẾU nên dùng thuốc **PULMONIA** chữa bằng thảo-mộc

Sách tăng giá bán 0$50 tại E. LAURET, Dược sĩ, Boulogne-sur-Seine, những thuốc đó bán đó đã khắp Đông-Dương: L. MOUSOLIERES SARRAUT

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kỹ nghiệp

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI — SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắc: *(Adresse télégraphique)* MASACAMO. — SAIGON

VỪA RA THƠNG THÀ *hãng ở đường L. Lacouture.* — Chodui, gần trại lính tập Ô-ma

MỘT TRƯỜNG TƯ LỚN

ECOLE PAUL DOUMER

Enseignement primaire — Primaire supérieur

Mở lại n° 107 Boulevard de la Somme — SAIGON

Ngày tựu trường: *15 Mars 1934*

a) Có lớp dạy pháp văn buổi tối giá tiền rất rẻ cho học trò đi thi các bằng cấp.

1°) Certificat d'études primaires 4$50 mỗi tháng.

2°) Diplôme d'études primaires supérieures ..... 9$00 —

3°) Baccalauréat lớp nầy dạy từng tốp (par groupes).

b) Do ông LEURET Cử-nhơn văn chương Triết-học, cựu Đốc-học trường Lycéum Hồng-Bàng Hanoi đứng làm Đốc-học và điều khiển dạy pháp văn.

c) Bắn Août 1934 ông Leuret sẽ mở tại Saigon trường LYCÉUM LIBRE PAUL DOUMER dạy đi thi Tú-tài tây

d) Muốn hỏi thể lệ trường xin đến hoặc viết thơ n° 107 Boulevard la Somme-Saigon.

SÁCH RẤT CẦN ÍCH

cho thầy giáo để dạy trẻ em đọc và cho trẻ em để học tiếng Langsa

sở Ông A. CHAMBON Giám-Đốc số Học-Chánh ở Nam-Kỳ soạn

CÓ BÁN TẠI IMPRIMERIE DU L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA 37, rue Lucien Mossard SAIGON

LUẬN-LÝ TIỂU-THUYẾT — Số 1 30

Thần lương-tâm

của Liêu CHƯƠNG-ĐẠI.

Em xin anh hãy cung kính của em như em vậy, anh yêu em đến đâu thì anh cũng phải thương cha em đến đó. Như vậy thì anh mới thật tình thương em.

Chàng Thanh-Nam nghe mấy lời của «vợ chưa cưới» thì lấy làm cảm động vô cùng, chàng nói:

— Em nói phải, lời em nói đáng ngàn vàng, anh xin nghe lời em bảo.

Ông ba Định nhìn con, nhìn rể:

— Cha ăn năn rồi con. Con đừng phiền cha nghe hôn con! Vì số nợ to, cho nên cha đành bỏ luân-lý, thật là cha lầm lạc. Trời ôi! phú quí! phú quí! mấy làm cho lão ngược cang-thường mấy làm cho tan nát gia-đình...

Thành-Nam suy nghĩ: là cũng muốn trả, cho lương-tâm ta được yên ổn, lỗi không phải tại ta cần ta lầm nhằm một tên giữ-đẹp... Nhưng có lẽ ngày sau sẽ có một người thật? Ta chưa gặp được anh chàng nầy thời biết tính làm sao?

Trăng nhẵn, mây rong lại, chàng quyết giữ cái gia-tài của chả chàng và hưởng luôn, làm như thế mới mong đoạt được a-tình và hạnh-phúc.

Lão ấy ba Xũi đàn lòa tơn đi vào làm cho chàng hết suy nghĩ được. Anh ta ở ngoài cửa đòm dáo dác không dám bước tới. Ông ba Định hỏi cọt rằng:

— Mầy ở trong vựa lúa mới ra hả?

— Ở đâu cũng được (mặt anh ta cóin xanh) Tụi nó bị bắt hết rồi cưng?

— Công dân dẫn đi hết rồi. Thời vô trong nầy ngồi tụi!

— Làm tôi sợ hết hồn cẳng chơ cám rám.

— Cại gì mầy cũng sợ hết mà trừ ra một cái ta mầy cho vay cắc cớ không sợ ăp-lup! Một vốn mười lời, thật mầy là một con đơi quá!!

Ba Xũi nằm rằng cười hề hề. Nàng Tố-Lên ngoài cửa bước vào mặt như trái hồng đào e-ấp, thọn thuồng chạy lạy ôm cô Ngọc-Mỉ nói nhỏ rằng:

— Trời ơi, chuyện đâu gớp gớ làm chi cho khổn nạn như vậy, em nghĩ tới thiếu chút nữa không thôi phải lầm vợ thằng ăn cướp, sát nhơn sao em muốn chết quá! Mình em như nung như nấu chỉ ôi!(Nàng vừa lau nước mắt vừa khóc)

Cô Ngọc-Mỉ nói:

— Em thật là đại quá! Em không nên khóc mới phải, vì em đã tránh được một đều rủi. Em phải cám ơn trời phật đã phò hộ em em! Nếu em muốn tìm người bạn chung tình, thì em nên tìm một người nào thật thà, đến đi, và phải cần chi là giàu có lớn. Chứng ấy em mới đoạt được hạnh-phúc.

— Từ rày sắp sau, em nói thật, em thấy ai bánh lãnh bẽo lẽo và ăn mặc sang trọng thì em sợ rạn. Sau rầy nếu em có ưng ai tôi em coi tìm mấy người hiền hậu hoặc mấy ông già góa vợ chớ em không thèm mấy cậu thành biên nữa...

Ông ba Định nghe nói thì cũng kiếm chuyện chửi rà:

— Đề bắc điểm chỉ cho cháu.

Nàng Tố-Lên lấy làm ngạc nhiên.

— Bác có biết được một người trai thật thà và ngoan ngoãn hết sức y như người cháu muốn. Người đó muốn kiếm một người vợ như cháu vậy, có lẽ cháu sẽ ưng bụng người ấy lắm!

Nàng liếc đầu một cách buồn bã mà rằng:

— Thưa bác, sự ấy cháu chưa gấp.

— Tôi nghiệp cho người ấy lắm, vì anh ta muốn tìm một người bạn gái, vì anh ta mới cưới hụt vợ, cháu nghiệm không rã sao?

— Thưa không!

— Chính là ba Xũi đây?

Ông ba Định cười làm cho ba Xũi tức giận, anh ta nói lớn lên:

— Thưa ông mới cướp con gái ông lại, ông lại làm phách với tôi. Tôi biết cũng sự ai mà, ông lại còn kêu ngạo tôi nữa chớ! Ông hãy nhớ lại rằng ông còn thiếu tôi liền mà!

Thanh-Nam rất hỏ giấy rà, chàng lấy một cái giấy xét (chèque) chàng nói:

— Anh không cần phải chờ làm mà! Nhưng sao trong lúc trao số bạc qua tay ba Xũi, tay chàng hơi run, rồi không biết ai bắt chàng giựt tay lại.

— Ủa, bộ ông còn dự dự sao?

— Không! không! bạc đây nè mà!

Chàng vừa nói vừa trao tờ giấy lại. Chuyện nầy chàng quyết cự lại với mình lựa vô hình đã bắt chàng phải lường tự hồi nầy. Chàng nghĩ thầm rằng thế nào ta cũng phải bỏ tánh sự của ta đi.

Ba Xũi coi kỹ rồi nói:

— Được lắm! không thiếu một xu.

Ông ba Định kêu anh ta lại mà nói:

— Có lẽ số ấy là tiền lời mầy ăn của tao chớ vốn tao tính trả cho mầy đã gần hết kia. Mầy làm cái nghề đó đề tiện lắm! Tao lở vay của mầy bao nhiêu đề thôi.

— Cho vay thì phải ăn lời. Tôi có bảo ông vay của tôi làm chi? Hồi nào ông tới năn nỉ hồi, bấy giờ ông đã không biết cám ơn lại còn nói vậy.

— Mầy cho vay ăn lời quá lượt lẽ mà mầy còn cái chớ. Có ngày mầy bị trời trả báo.

— Chừng nào trời trả báo sẽ hay thiếu bao tôi giấy tờ rằng rằng thì ông phải trả, cái số bao nhiêu thì tôi đòi bấy nhiêu chớ ai ăn lời bao đâu mà? Bác chỉ thế coi?

— Nè, ba Xũi! không sớm thì muộn chúng thộp đầu mầy à. Mầy chẳng khác nào quân ăn cướp đón đường giựt của.

— Ông mắng tôi sao? Ông đừng trở trái làm mặt vậy mà!

— Ừ, thày tao! Tao hay tin dị đoan tao nói rồi làm ác thì phải gặp ác, có ngày chúng cũng giết mầy mà chớ!

(Còn nữa)

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIẾT,

37, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Le Gérant LÂM-VĂN-NHƠ.

2318

24-avril 34

PHỤ TRƯƠNG VĂN-CHƯƠNG

Vài sự rắc-rối về việc cắt-nghĩa sách Nho

Tôi còn nhớ cách đây không bao lâu, anh Ân-Việt ở bên Công-luận và anh Nam-Chúc ở bên Đuốc-nhà-nam cãi nhau về một câu chữ Nho trong sách. Người cãi nói câu nầy vầy, kẻ nói câu kia vậy. Cho đến nỗi hai bên đã bảo nhau rằng dốt, rồi có người xé sách làm bản-kẽm đăng lên mặt báo nữa. Tôi chỉ nhớ có sự cãi–vã ấy nhưng quên lửng, vì không để ý, là cãi câu sách nào. Song tôi nhớ chắc, trong sự cãi đó, một người chỉ căn cứ vào một quyển sách còn một người lại xem nhiều quyển sách khác nhau và đem luận–lý ra mà bẻ bát những đoạn sách in sai.

Một việc ấy đã tỏ ra cho chúng ta biết chữ nho nó rắc rối, khó học và khó cắt-nghĩa làm sao! Cũng vì vậy, trong làng xóm mỗi lần có đám tiệc chi, nhóm họp đông người, thì có cãi nhau về sách vở chữ Nho. Phần thì bị hay chữ lỏng, nên nhiều khi xảy ra lắm sự rắc-rối, đánh nhau đến nỗi lỗ máu đầu, phung máu óc.

Tức như vừa rồi đây trong một làng nọ, có chú đánh túi-bụi vì cãi nhau một câu sách. Có người phải gởi thơ đến bổn-báo cậy cắt-nghĩa giùm! Không câu gì lạ hơn câu: *Vô hữu bất như kỷ giả* của Khổng-Tử trong sách Luận-Ngữ.

Ông thì cắt-nghĩa là: đừng chọn bạn với người chẳng bằng mình! Ông thì cãi lại nói: «Nếu Khổng-Tử biểu như vậy thì còn ai tìm được một người bạn! Ai cũng muốn chọn người bạn hơn mình, thì người bạn hơn mình đó đâu có thèm chơi với mình!» Cãi một hồi, có rượu thêm vô rồi bật lửa lên. Rồi họ lại cậy mượn báo nầy xử vụ đó!

Tôi thì chữ nho chắc cũng như mấy ông hương, nhưng lỡ đã có người cậy mượn thời tôi cũng phải rán mà cắt-nghĩa. Theo như câu ấy thì phải cắt-nghĩa chữ *bất như* là *không giống* chớ không thể nào cắt nghĩa là *không bằng* được hết. Ý Khổng-Tử muốn nói: đừng chọn bạn với người không giống mình. Giống đây nghĩa là giống về tánh tình, phẩm hạnh v.v. Tôi không hiểu tại làm sao lâu nay, nhiều ông thầy dạy học cứ cắt-nghĩa bất như là không bằng, làm sai cả ý của Khổng-Tử đi! Bởi cắt-nghĩa theo mặt chữ nên có sự đổ máu ngày nay đó!

Thôi, tôi tưởng khi đã làm xong phận sự giải quyết giùm vụ đổ máu vì chữ nghĩa ấy rồi. Nhơn chuyện nầy tôi xin đơn cử ít câu nữa mà lâu nay người ta thường cắt-nghĩa sai.

Ví-dụ như câu «Tam nhơn đồng hành, tất hữu ngã sư». Thường mấy ông thầy bướng hay mấy ông đồ lỏng cắt-nghĩa là:

«Ba người cùng đi đó, tất có một người làm thầy mình». Tôi cũng không hiểu tại làm sao người ta cắt-nghĩa như vậy! Sách Luận-ngữ đã có câu: Thiện giả khả vi ngã sư; ác giả khả vi ngã sư» thì ta phải cắt-nghĩa câu trên như thế nầy: Ba người cùng đi chung, trong đó có mình, thì hai người kia tất có kẻ làm thầy mình vậy. Cắt-nghĩa như vậy có phải là thông hơn không?

Chẳng chịu tìm hiểu cho hết nghĩa người ta muốn nói gì rồi cắt-nghĩa bướng tức nhiên có hại về sau.

Đừng nói chi đến người mình mới có sự cãi nhau về sách vở, về nghĩa lý; ngay người Tàu với nhau mà cũng có sự xung đột ấy như bọn Đường Nho với Tống Nho.

Như câu: «Vương-mẫu trú hạ kỳ» nghĩa là bà Vương-mẫu xuống trú tại cây cờ Vương-mẫu tức là bà Tây-Vương mẫu. Đường Nho dùng có nghĩa đàng rành như vậy Thế mà bọn Tống-nho trong «Thanh-ba tạp-chí» cắt-nghĩa chữ Vương-mẫu là tên con chim. Như câu của Đường Vương bột làm bài tự Đằng-vương-các là «Lạc-hà dữ cô vụ tề phi» Chữ hà là mây ráng. Thế mà Ngô Giai, bọn Tống nho, bảo Lạc-hà là Phi-nga rồi cắt nghĩa «nga» là một loại bươm-bướm tằm bay với cò chớ không phải mây ráng gì ráo!

Còn nhiều ví dụ khác nữa tôi không thể kể hết ra đây Có điều nên nói là về chữ nho, muốn cắt-nghĩa phải kiếm tìm cho rõ hết nghĩa lý đã. Chẳng vậy e xảy ra nhiều sự lôi thôi về sau như tôi đã thuật ở trên! Rồi lại phiền đến tôi nữa!

Cao-minh-CHIÊM.

HỒN THƠ

Học trò than nghèo

Đời nầy sanh hoạt thiệt gay go,
Cảnh khổ phần nhiều bọn học trò,
Gặp hội công danh hòng bước tới,
Lâm cơn khủng hoảng chịu nằm co,
Làm ăn không chỗ, khôn nuôi miệng,
Kiếm việc khắp nơi, luống mỏi giò
Ôm lấy cấp-bằng không giá trị,
Bỏ mình học-thức chẳng hay ho.

∴

Khuyên đời

Văn-minh chớp bóng khắp đồng-bang,
Ăn ở theo thời, mới vẻ vang,
Cả liệng bút lông cầm bút sắt.
Muốn thay da trắng, bỏ da vàng
Học khôn, nên mộ nghề tân xảo,
Biết dại, đừng quen thói dã-man,
Cuộc thế hơn thua, xem trước mắt
Làm đường lạc nẻo ắt mang nàn.

Song-Bình

∴

Trách tình

Ngán ngẩm cho ai đặt chữ tình,
Nào lời hải thệ với sơn-minh,
Rồi ra chẳng khác như nằm mộng
Rõ cái nhơn duyên đã bởn mình

∴

Éo le thế sự nghĩ buồn tênh,
Cái lối lừa nhau đã kẹo lên,
Thề thốt những lời chi lắm bấy,
Nghĩ càng thêm nảo tánh hay quên

∴

Bồn lãnh người thương đã chán phèo,
Ấy là tâm địa có con heo,
Miệng dường mật ngọt lòng như kim,
Tình nghĩa mà sao lại nhẩm giéo

∴

Trách thay ai khéo buộc dải hồng
Buộc chẳng cho săng nuối lại bùng
Kìa lúc chỉ trời khi vạch đất
Duyên đâu mà lại đã đâm khùng.

∴

Tình ơi tình hởi á tình ôi!
Cái cuộc trăm năm đã lở rồi.
Hò hẹn làm chi cho bận dạ,
Thà đừng gặp gỡ ấy thì thôi

Ôi thôi tình nghĩa thấy thêm càng
Tiết lạnh nào người nhớ giúp than
Gặp bấy giòng cản thêm cắt cớ,
Làm chi cho rả khối tình tang.

∴

Gánh lửa chi lấy hởi ai ôi!
Nặng gánh tương tư khó cất ngồi.
Véo vắt giọng oanh đã vẩn thót,
Rõ ràng âu ái bạc như vôi

Trách vì nguyệt lão khéo thày lay
Khiến đã cho ai phải nhíu mày.
Nào thuở vui đùa cười dưới nguyệt
Bây giờ lủi thủi ngó đông tây.

∴

Con trăng tỏ rạng tối làm sao
Nhớ lúc tương-tri hất ngán ngào,
Hồi tưởng một bùi hòa xẻ ngọt.
Ai ngờ tư tưởng tợ chiêm bao.

Giận thâm ai đã quá vô nghì
Khóc trộm than thầm lúc bệ lì,
Đã gọ tuốt lời ghi tạc dạ.
Để cho ai bận mãi tình si

Thương-Nguyên.

P. T. V. C. kỳ tới

Có bài «*Chung quanh bài giới thiệu*» của ông Trần-văn-Tấn và nhiều bài hay khác nữa. Nhứt là ai cũng nên xem bài «*Học làm văn*» của ông Hoài-Nam.

Nỗi mình

Nỗi niềm biết ngỏ cùng ai?
Năm canh luống những vẩn dài thở-than.
Ai xe tơ tóc vơ quàng.
Ai đem hát bắc đờn nam cùng hòa?
Ngậm ngùi ngắm bóng dương tà.
Bóng dương lẩn-khuất cho ta thẩm sầu
Lấy ai làm bạn thâm giao,
Dưới trần hỏ dễ tâm đầu mấy ai?
Họa là tìm chốn am mây,
Tấm thân bồ liễu có ngày thong-dong.

∴

Lữ cảm

Nguyệt-lão ghen chi khách má hồng?
Long đong đâu cũng mải long-đong!
Chiếc thân hồ hải đời quen mặt,
Câu chuyện tơ-duyên muối xát lòng
Chuông mỏ khua vang trường ảo-hóa,
Đá vàng hẹn lở nợ non sông.
Cánh bèo phó mặc giòng xuôi ngược,
Phù-bạc cho vừa dạ hóa công.

Tô-Phang.

∴

Đồng bạc tự trào

(Họa vận bài của ông Minh-Đức).

Vui cười miền thấy đặng dung hài,
Nhà đủ người no hỏi thử ai?!
Sẵn bạc, nợ nần nên dễ trả,
Đầy tiền, vầy bạn, mặc tình say!
Giúp người hoạn nạn, cơn đau ốm,
Giận kẻ tham tàn, bước chẳng lai.
Ấy vậy: ai rằng tình chẳng nghĩa?
Có tình có nghĩa đáng xưng thầy.

Bạch-Thủ.

∴

Giải thai

Đông-đàng có phố Kỳ-Lừa
Có nàng Tô-thị có chùa Tam-Thanh.
Vi Chi-Thiết

Cô là con gái chưa chồng.
Con đâu cô ẵm có bồng một bên?
Cô tên Hảo

Đôi bên mây mặt ủ ê
Chàng về thơ viện nàng về lầu Tây.
Cây Song ly

Số tới sẽ ra ba câu khác và đăng tên những người đáp trúng kỳ nầy.

∴

Chơi non già

(Họa nguyên vận mười bài của Lại-Thành ở Thom)

Xa xa trông thấy biết bao hòn,
Rảo bước tư nhìn giải núi non.
Dà chạm hình rồng co dưới vực
Vách ô đang cọp chạy qua truông.
Khỉ giăng ngơ-ngẩn tay mang chuỗi
Vượn đứng bơ thờ nách ẵm con
Gió mát trăng thanh ai chẳng thích
Ngàn năm cảnh ấy phải chi còn

∴

Ngàn năm cảnh ấy phải chi còn
Như lúc nầy đây nước với non.
Dặm thẳng xa trông tiều quẩy gánh,
Hang sâu đói thấy cá mừng con.
Huệ lan đua nở hơi ngào ngạt
Cây-cỏ vây-vò lá héo don.
Đẹp mặt chỉ nhờ tay thợ xảo,
Dầu bao mưa nắng cũng khôn mòn

∴

Khôn mòn ta cũng cứ xem theo,
Có ải, lại thêm cũng có đèo.
Trên ải bong hình trương mắt gấu
Dưới đèo vẻ đứa dửng mây heo.
Trăng soi cảnh đẹp càng vui mắt
Gió thổi bườm xao phải đứt lèo
Nhơn vật chắc chi cơn biến đổi,
Nào ai tránh khỏi nợ trần đeo.

Nợ trần đeo-đẳng cái danh-ô,
Nên phải đưa theo trận gió đùa.
Những mến nhơn hòa, cùng vật thạnh,
Sá chi phấn điểm, với son tô.
Xuê-xang ví tợ cảnh hoa nở,
Đẹp-đẽ do nơi nét mực đồ.
Phong cảnh đâu xem không ngoạn mục.
Luận bàn chi, cái dở cùng hay. (1)

∴

Luận bàn chi, cái dở cùng hay,
Ai thấy chẳng khen dải mộ nầy.
Chín suối tên còn bia tạc đá.
Dương-trần lòng những mệt-mờ mây.
Công phu há thẹn cùng non-nước.
Vui-quên càng vui với cỏ cây
Sống thác đã cho rằng lệ cũ.
Mai sau có thác gởi hồn đây.

∴

Hồn đây gởi lại lúc vào ra,
Thong-thả phận mình chẳng quến ma.
Sớm dạo vườn hoa hơi mát mẻ,
Chiều xem du khách bước gần xa.
Nước non một dải e còn thích,
Cảnh vật ngàn năm cũng chửa già.
Tô điểm khéo thay bình mỹ-nữ.
Sửng sờ nào tưởng nguyệt cùng hoa

∴

Nguyệt hoa nào có lạ chi đây,
hưởng thức đêm nầy dưới cội cây.
Mây bủa sương non, non rậm-rạp,
Tình đương thích cảnh, cảnh vui vầy.
Kẻ lui, người tới xem non ấy,
hụi thẳm, hoa thơm thỏa dạ nầy.
Lẩn-thẩn cứ nhìn, thêm đẹp mắt,
Ngựa xe tấp nập biết bao thầy

∴

Biết bao thầy thợ đến xem mà,
Người thích non xanh, kẻ thích hoa
Man-mác thêm buồn duyên ả Chức
Rỡ ràng luống chạnh bóng nàng Nga.
Trượng già những ước gây tình-tự,
Bửu trẻ hãy còn giữ nét-na.
Cảnh ấy, tình nầy say lại tỉnh,
Tỉnh say chi nhọc cái thân già.

∴

Thân già ta cũng biết cho ta,
Miễn thỏa lòng thôi chẳng sá mà.
Xây-đắp lắm hòn vuông đất rộng,
Tiềm tô nhiều thú khoảnh vườn xa
Nắng-mưa bao thuở cho nao núng
Sấm-sé từng phen cũng đậm-đà.
Đã mến gió-trăng thêm mến cảnh
Còn ai đâu chẳng đến xem qua.

∴

Xem qua nước suối chảy như reo,
Cao-thấp thêm ưa mấy cái đèo.
Hoa kết cành xuân, xem rực-rỡ.
Đá xây hòn giả, ngó cheo leo.
Mọt sân đào lý hoa đơm ẩn,
Bốn phía chi-lan cỏ mọc theo.
Du-khách đến đây xem chẳng thiếu,
Xem qua nước suối chảy như reo.

Bùi-quang-Hai
(Hương-mỹ)

(1) Bài thứ tư câu kết lạc vận, nhưng tôi cũng họa y mà thôi, vì khó ghiểu vì sao (LỜI TÒA SOẠN — Tôi không nhớ rõ nhưng sự lạc vận ấy tại ấn công sắp lộn, chớ chẳng phải tại tác giả mười bài trước: ông Lại-Thành đã có viết thơ xin đính-chánh nhưng tôi chắc độc giả đã hiểu rồi nên không đăng bức thư ông tránh thừa... V. B.)

Các nhà văn-sĩ nên làm báo không?

Trong một bài trước, ông bạn Phi Tinh đã có nói rõ nghề văn sĩ và nghề làm báo ở Âu Mỹ khác nhau ở chỗ nào, và có thuật một vài ý-kiến của vài nhà văn sĩ đối với câu hỏi đã nêu lên đầu đề kia.

Kỳ nầy, tôi xin nối điều để thuật thêm ý kiến của nhiều nhà văn-sĩ khác.

Ý-kiến của ông Louis Barthou

Ông Louis Barthou, một nhà viết báo có danh tiếng của nước Pháp, hiện đương làm Ngoại-giao tổng-trưởng, đã trả lời như sau:

Không có luật nào tuyệt-đối hết: cái gì cũng chẳng qua là thuộc về cá-nhân. Tờ báo có thể dắt nhà văn-sĩ lẫn lộn trực tiếp với những thời-cuộc diễn ra luôn luôn trong đời người. Rắc rối là tại sự dễ-dàng. Một nhà làm báo thấy và bình-phẩm mau. Một nhà văn-sĩ, tiểu thuyết-gia phải nghiền-ngẫm đắn-đo và thong thả sắp-đặt... Thật thế, hỏi các nhà văn-sĩ có nên làm báo hay không là thuộc về những trường-hợp cá-nhân

Ý-kiến của ông Paul Valery

Tác giả là «Jeune Parque» một nhà thi-sĩ, đại-gia văn-chương của nước Pháp, từng đem những cái triết-lý sâu xa tả ra bằng những câu thơ hùng hồn linh-hoạt của mình, tỏ rằng:

Tùy theo người ta hiểu tiếng «văn-sĩ». Nếu người ta cho tiếng văn-sĩ có một định-nghĩa rộng: «Kẻ gợi linh hồn, tinh-thần của người ta bằng những lời nói viết ra chữ» thời câu hỏi: các nhà văn-sĩ có nên làm báo hay không? đã giải xong bằng sự thiệt hiện. Mà nếu như thiên hạ đã cố ghép cái định nghĩa của hai tiếng «văn-sĩ» lại tùy theo trường-hợp thì hai cái nghề khó mà tác-hiệp với nhau được.

Theo ý tôi, ví dụ như tôi không trọng vọng gì đến hai chữ văn sĩ, ý của một người chuyên-tâm phát biểu ý-kiến của mình bằng một lối văn khó hiểu, thì có một vài sự bất hợp giữa hai cái nghề và giữa nhà văn-sĩ với người làm báo. Mỗi trường hợp đều không giống nhau về mục-đích và cái lượng làm việc. Nhà văn sĩ có cái tánh khoe khoan là văn mình được người ta đọc đi đọc lại. Còn văn của nhà viết báo thì thiên hạ chỉ xem qua thôi. Như tôi đã nói, tùy theo định-nghĩa của hai tiếng văn-sĩ mà người ta có thể suy-diễn ra...

Ý-kiến của ông André Thérive

Ông André Thérive, một nhà viết báo giữ mục Phê-bình văn-chương cho báo Le Temps, có cái tài phê bình độc nhứt vô nhị mà nhiều người phải thán phục, bày tỏ ý kiến rằng:

Cái nghề thứ hai là một sự cần dùng cho những nhà văn không có tiền của: nếu nhà văn-sĩ có phải xong qua nghề làm báo, dầu có làm lớn hay làm nhỏ, có danh vọng nhiều hay ít đi nữa cũng phải đi vào cái cửa chánh chớ đừng len lỏi vào cửa con...

Lại nữa, nghề làm báo chính là một trật tự rất tốt cho nhà văn-sĩ: sự kinh-nghiệm và văn thể của nhà viết báo có thể giúp cho nhà văn làm việc mau lẹ được.

Ít có nhà văn-sĩ nào giàu có mà để tâm nghiên cứu về cái nghệ thuật thanh-cao, viết những quyển sách dài-dặc, hiến mình để làm những chuyện không công. Nhưng vậy cũng nên cầu xin các nhà văn-sĩ đừng có nhào vô nghề làm báo, để giành giựt với những bạn đồng nghiệp nghèo, để cạnh-tranh một cách khả ố, không chánh đáng. Phải biết tôn trọng cái phẩm giá của người «mò điệu» nhưng cũng phải làm thế nào cho kẻ nhà nghề có cơm ăn. Trái lại, các nhà viết báo chơn-chánh cũng chớ cầm những nhà văn-sĩ muốn viết báo là kẻ thù nghịch, nhứt là với mấy nhà văn-sĩ tùng-kiết.

Ý-kiến của ông Roland Dorgelès

Ông Roland Dorgelès, một nhà văn-sĩ kiêm viết báo, làm tổng lý tờ «Veillées de Paris» trả lời một cách có chẻn-dừng như sau:

Có nhiều bài báo hay cũng như có nhiều cuốn sách dở, hay trái lại, sự hay hay dở là tùy theo cái tài của nhà văn chớ không phải là tại khổ giấy hay tại in tốt.

Có lẽ, các nhà viết báo, các phóng sự viên thường vì nghề nghiệp bắt buộc mà phải viết mau, vì phải lia cho đầy cột, cho kịp giờ giữa lúc chuyện vừa mới xảy ra còn «nóng hổi» và máy in đương sắp sửa quay. Song, hà ta lại không thấy có nhiều nhà văn-sĩ cũng viết mau lẹ như thế sao? Có nhà mỗi năm viết tới ba bốn cuốn sách, chưa kể công soạn những tiểu-thuyết ngắn, những bài diễn văn v.v.

Nhà văn-sĩ có cái lòng khoan-khoái viết, hay có bụng yêu nghệ-thuật của mình thì ta có thể liệt họ vào một hạng bất kỳ là họ soạn tiểu-thuyết hay viết báo.

Ý-kiến của ông André Maurois

Ông André Maurois một nhà văn-sĩ cứ mà ai cũng thường thấy tên ký của ông trên các tờ báo hằng ngày và các tạp-chí

Đối với vấn đề nầy ông đã tỏ ra ý lạc quan.

— Về mối vấn đề như thế không nên hỏi ý-kiến phần đông. Nó chỉ tùy theo người, tùy theo sức làm việc và tùy theo tài-lực mà thôi. Một bài hay đăng trong báo cũng không làm mất cái phẩm của nó mà! Một nhà viết báo là gì? là một người phê bình những thời sự xảy ra hằng ngày. Như thế thời không lẽ cấm họ, không cho tư-tưởng, không cho viết sách. Nhà phê bình Taine trong quyển Thomas Graindorge đã trở nên nhà viết báo. Những đoạn nhựt ký của ông về nước Anh vì chẳng khác nào như những bài phỏng-vấn ngày nay vậy. Nhà văn-sĩ Dickens cũng như Voltaire, chính là những nhà làm báo có biệt tài vậy. Không lẽ vì đâu cấm chẳng cho họ viết quyển David Copperfield và quyển Candide.

VIỆT-BẰNG

Học làm văn

(*Tiếp theo số 1*)

2 Dùng tứ-tảo (figures). Từ-tảo là cách nói cho câu ra văn-hoa bóng-bẩy mạnh mẽ. Từ tảo phân ra bốn thứ:

1) thứ thêm tiếng; 2) thứ xếp đặt tiếng theo trật-tự riêng; 3) thứ đổi nghĩa tiếng; 4) thứ đổi kiểu nói trong câu.

1) thứ thêm tiếng có những cách nầy: a) vu-thuyết pháp (périphrase) là cách nói quanh: nói bạn đồng-nghiệp đường Colonel Grimaud, thay vì nói; báo Saigon, nói: nhà số 69 đường Lagrandière thay vì nói: khám lớn. b) Tỉ hiệu pháp (comparaison) là so-sánh hai sự với nhau: nhân sanh như bạch câu quá khích. c.) Trùng-phục-ngữ-pháp (pléonasme là nói dư thừa tiếng cũng chỉ một nghĩa, cho thêm mạnh: chính mắt tôi đã thấy; sống cái đời vô vị. d) trùng-ngôn-pháp (répétition) là lập đi lập lại một tiếng; để cho nó nổi (câu Trạng-sư D.-v.-Giáo giới-thiệu ông Hùm): ông Hùm người trước kia đã ngồi khám lớn ông Hùm người đã viết báo Thần-Chung, ông Hùm người đã sang Tây khảo về cái triết-học phương đông v. v. e) Tích-súc pháp (accumulation) là thêm nhiều tiếng giống nghĩa cho mạnh ý hơn: nó là một thằng dữ tợn, ác-nghiệt, khốc-hại..

2) Thứ xếp đặt theo trật-tự riêng, có những cách nầy: a) lũy-tiến pháp (gradation) là xếp các tiếng cho có trật-tự lên xuống, để cho tiếng sau mạnh hơn hoặc non hơn: Tôi sẵn lòng chẳng những chịu trói, chịu đánh, chịu bỏ ngục mà lại chịu chết cho nước tôi.. a) đối-ngẫu-pháp (antithèse) là đặt đối hai tiếng hay hai ý nghịch nhau, để cho câu ra mạnh và hay: Cũng là người, mà kẻ giàu người nghèo, kẻ sướng người khổ, kẻ làm chúa người làm tôi, còn gì là nhân-đạo.

3) Thứ đổi nghĩa tiếng, có bảy cách: a) Tỉ-dụ-pháp (métaphore) là đổi nghĩa đen ra nghĩa bóng: lân thu-thủy, nét xuân sơn; ngày xuân con én đưa thoi. b) Ngụ-ý pháp (allégoirie) là nói cái nầy mà hiểu cái kia; những truyện ngụ ngôn: nói triều-đình sư-tử mà hiến triều đình vua quan... c) hoán-dụ pháp (métonymie) là đổi tiếng, lấy tiếng nọ thay vì tiếng kia mà không có ý so sánh: đánh chén, ăn ba bát, lời giết người.. d) hiệp ngữ pháp (synecdoche) là đặt tiếng có ý nghĩa trọn cả thay vì từng phần, hay là một phần thay vì trọn cả: làng nầy có hai trăm bếp; bá nhân bá khẩu; nhà tôi có ba miệng ăn.. e) quá-thật-ngữ-pháp (hyperbole) là cách nói thêm nói quá mạnh nghĩa: nghịch như giặc, đen như quỉ; tao đánh chết mầy bây giờ.. f) biến-ngữ-cường-ý-pháp (litote) là nói non tiếng thì non, nhưng ý thì mạnh: ông vào dùng cơm muối với chúng tôi; anh coi, văn tôi cũng không đến nỗi dở (tự phụ)... g) phản ngữ-pháp (ironie) (là giả hình) nói một đàng mà hiểu một nẻo nói giễu, nói chua: (khen một người dốt) anh thật là người giỏi giang, thông-minh, tài trí...

4) Thứ đổi kiểu nói trong câu, có 10 cách:

a) Nghi-vấn-ngữ pháp là kiểu hỏi, không phải hỏi để biết, nhưng hỏi để quyết hay để chối, để đố cho mạnh hơn. Ví dụ: người mẹ phạt đứa con đã vô phép với mình, hỏi nó rằng: Ai đã sanh ra mầy? Ai đã khó nhọc nuôi nấng mầy từ lọt lòng ra đến giờ? Ai đã lo cho mầy được học hành? Ai đã gây dựng cơ-nghiệp cho mầy?.

b) Hô khởi-pháp (Apostrophe) là bỏ lối cắt-nghĩa, lối giải bày... Mà kêu lên, nói với kẻ ở đấy hay là kẻ vắng mặt, hay là với mình; ví-dụ trong bài diễn-thuyết về sự chữa nạn kinh-tế khủng-hoảng, diễn-giả tức tối, hăng hái nói rằng: Hỡi anh em nghèo, chúng ta bằng lòng chịu nghèo khốn cho đến bao giờ! Anh em ta hãy đứng dậy, hãy hành-động, hãy kêu lớn lên rằng: Chúng ta phải sống, chúng ta không muốn chết!..

Hô-khởi-pháp lại chia ra ba thứ là chúc sự dữ (imprécation), chúc sự lành obsécration) và kêu than (exclamation).

c Ngụ-ngôn-pháp hay là giả-thác luận-pháp (prosopopée) là nói với loài vật, loài cây cối, núi sông v.v... dường như nói với người ta; hay là nói với kẻ chết, kẻ vắng mặt dường như có mặt đứng đây.

d Ẩn ngữ-pháp (allusion) là nói ghé đến tích gì, hay là việc gì.

Ví dụ: Ngẫm duyên kỳ-ngộ xưa nay, lứa đôi ai lại đẹp tày Thôi-Trương; nhắc lại tích nàng Thôi-Oanh-Oanh với Trương q.-Thoại phải lòng nhau, duyên ưa phận đẹp mà sau không lấy nhau. Gieo thoi trước chẳng giữ giàng nhắc lại tích Tạ-Côn xưa ghẹo người con gái dệt vải bị nàng ấy lấy thoi liệng gẫy răng, sau Tạ-Côn làm quan cưới người con gái ấy làm vợ...

e) Phản-bát ngữ-pháp (anté occupation) là đón lê cái mà bát, ví dụ giảng về sự luân-hồi, e có người cho là phi lý, thì mình đón trước đi mà rằng: «Ai nghĩ luân-hồi là sự phi-lý? Vậy hãy coi: hột lúa gieo xuống đất nó mọc lên cây lúa, cây lúa sanh ra hột lúa, hột lại rụng xuống đất, lại mọc lên» v.v...

f) Thông đạt-ngữ-pháp (communication) là hỏi thính-giả hay độc-giả mà bàn, ví-: Giả tỉ như bây giờ nước ta được độc-lập thì ta sẽ tổ chức chánh-phủ như thế nào? Ta có đủ nhân-tài làm việc không?...

(*Còn nữa*)

HOÀI-NAM.

MỘT CÁI TIN DANG MƯNG

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG VE NHỎ SẮP RA ĐỜI

Khắp cả Đông-Pháp, ai ai cũng đều biết thứ Vạn ứng Nhị-thiên-dầu *của tiệm thuốc* Nhị-Thiên-Đường *ở tại Cholon, đường Canton số 47 chế ra là thần hiệu và cần ích cho mọi người hơn hết. Giá chỉ bán có 0$26 một ve mà thôi.*

Nay nhằm lúc đó khó, nhiều người túng nghèo, kiếm chẳng ra tiền. Vì sự ích lợi chung nên tiệm Nhị-Thiên Đường *mới chế ra* Vạn ứng Nhị-thiên dầu *ve nhỏ cũng y một thứ dầu trong ve 0$26 bán tự thuở nay vậy, chỉ bán 0$10 một ve. Tuồng với giá đó người nghèo cũng có thể mua nó mà dùng trong cơn hữu bịnh. Thứ dầu này để trong mình cho thường, nó chữa-trị về bá chứng rất hay, dùng nó mà cứu cấp những bịnh thình lình thì công hiệu lắm.*

Trong hạ tuần tháng ba tây này thì có thứ Vạn ứng Nhị-thiên-dầu *ve nhỏ ra đời nên* Nhị-Thiên-Đường, *xin cho quí vị hay biết trước, dặng đem chứng đó mua để sẵn mà dùng.*

Hình ve dầu nhỏ bán 0$26 tự thuở nay

Hình ve dầu nhỏ bán 0$10 ra đời

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton, 47 -:- CHOLON

Liêu trai chí dị

Chuyện nàng Tô-nữ

Cao-Công tên là Minh-Đỗ, người còn làm quan Tri-Châu tại đất Bàn, có một nàng con-gái họ Tô, xuống bến sông mà giặt áo, chỗ ấy lại có một hòn đá rất to; nàng Tô-Thị ngồi trên hòn đá ấy mà giặt, thấy có con xanh một vẻ, mềm mại mình mẩy tối lắm, trôi theo chung quanh hòn đá ba vòng, nàng ấy xem thấy động lòng, về nhà vừa có nghén, bụng một ngày một lớn; bà mẹ bèn ra cất nàng, thì nàng cũng cứ nói thiệt: bà mẹ không hiểu rõ được. Đến kỳ mãn nguyệt, nàng sanh được một trai, bà mẹ muốn đem ra ngoài mà ba dư ưng mà bỏ, nàng ấy khóc gào, bèn dấu để trong tủ mà nuôi; vì thế lòng chồng chịu lấy chồng, dặng làm cho rõ rằng mình chẳng thờ 2 chồng vậy; nhưng không chồng mà lại có nghén thì cũng hổ thẹn, cho nên đứa con ấy đã 7 tuổi rồi mà chưa hề đem ra cho ai thấy được.

Ngày kia đứa con ấy vừa nói với mẹ rằng: «Nay con đã trọng rồi, nếu nhốt con như vầy hoài thì làm sao cho lâu dài được; hãy để cho con đi, con khỏe để cho mẹ lụy đến đâu.»

Tô-Thị hỏi: «Con muốn đi đâu bây giờ?»

Trẻ ấy đáp rằng: «Con không phải giống người, nên hễ có đi thì đi theo mây theo gió vậy?»

Tô-Thị khác hồi ngày vì thấy trẻ ấy đáp rằng: «Chẳng mẹ trăm tuổi, con sẽ trở lại, nhưng kể sau con đi rồi, nếu mẹ có cần dùng vật gì thì cứ mở tủ chỗ mẹ dấu con thuở nay đó mà lấy thì ắt được như nguyện.» nói xong thì lấy mẹ, rồi bước ra đi liền.

Tô-Thị chạy ra ngó chừng theo, thì đứa trẻ ấy đã biến mất; bèn trở vào thưa cho bà mẹ hay. Bà mẹ cũng lấy làm kỳ.

Từ đó Tô-Thị bèn giữ cực chỉ, ở vậy nuôi mẹ mà thôi, nhất vì nhà nghèo, cùng ngày cày cấy thóc mốc. Bữa nọ trong nhà hết gạo, không biết tính làm sao, vùng nhớ lại mấy lời con dặn, bèn vạo mở tủ, quả được gạo để sẵn trong ấy, nhờ đó mới có mà nấu cơm. Từ đó sắp sau, hễ muốn chi có nấy.

Cách ba năm sau bà mẹ chết, những đồ chôn cất nhứt tuyệt vật gì cũng đều lấy ở trong cái tủ ấy. Khi chôn cất bà mẹ xong rồi, nàng ở vậy một mình trót 30 năm, không hề dòm ra ngoài cửa.

Bữa kia có một người đàn-bà lối xóm tới xin lửa, thấy Tô-Thị ngồi xếp bằng ở trong phòng một mình, người đàn-bà ấy chuyện vãn với nàng lâu mới về.

Chẳng mấy hồi bỗng thấy có mấy năm thứ lãnh doanh phủ chung quanh trên nóc nhà Tô-Thị, dường như tang lòng phế che lại có một người mặc đồ thanh-phục dựng ở chính giữa; xem kỹ lại thì là Tô-Tại, xây trôn một hồi, lần lần bay bổng lên cao, chẳng còn thấy nữa.

Người trong xóm đều nghi, đặc nhau vào nhà mà coi, thì thấy nàng Tô-Thị mặc đồ mới, ngồi xếp bằng ở chính giữa nhà: lại gần mà coi thì nàng đã tắt hơi là từ bao giờ rồi.

Ai nấy đều lo-lắng liệm xát nàng, bỗ gặp một người hiếu-niên, phong nghi tuấn vĩ bước vào ta ơn mỗi người; người trong xóm thuở nay vẫn biết Tô-Thị có con, cho nên khi thấy người thiếu-niên ấy, không ai nghi ngờ chi hết. Người thiếu-niên ấy liền xuất bao tiền ra mà chôn ất mẹ, lại trồng 2 cây đào nơi mộ, rồi mới từ biệt ai nấy mà đi. Cách chừng ít bước, dưới cỏ mấy hiện ra, bao phủ mình chàng, chẳng ai còn thấy nữa.

Sau 2 cây đào có trái thơm ngọt đi thường, người trong làng đều gọi là Tô-Tiên-đào. (*Đào của bà Tiên họ Tô*) nhánh lá đều thanh mầu luôn. Chẳng hề bư mu nhà sinh nào. Ông quan nào đến nhậm tại đó, cũng thường hái đào ấy gởi cho anh em.

Chuyện Đơn-đạo-Sĩ

Hàng-công-Tử là con nhà thế-gia ở trong quận, lúc ấy có một ông đạo-sĩ họ Đơn, thường hay thuật nhiều món rất lạ. Công-Tử yêu mến cái nghề thuật của ông-ta, nên đãi ông-ta như bực thượng-khách. Thường ngày Đơn-đạo-sĩ đương đi với ai, thình lình vùng biến dấu mất, không ai ngờ thấy ông-ta.

Công-Tử muốn học cái phép hoặt ấy lắm, mà ông Đạo-sĩ không chịu dạy. Công-Tử cố cầu thỉnh mãi mà ông Đạo-sĩ cũng không chịu và nói rằng: «Tôi không phải tiếc, chỉ e hư hoại cái đạo nên tôi đó mà thôi; vì hễ dạy nhằm người quân-tử thì không hề chi, nếu dạy nhằm kẻ tiểu-nhân thì ắt nó dùng phép ấy mà trộm cắp của người; như công-tử đây thì tôi không lo việc ấy, nhưng tôi chỉ e có một đôi là khi nào công-tử cần người gái đẹp mà thích ý rồi, thì ắt dùng phép ẩn-thân ấy mà lẻn vào buồng the của người ta; thì ra tôi giúp kẻ ác làm điều dâm đãng đó: thiệt tôi không dám tùng mạng đâu.»

Công-Tử không ép nữa mà trong lòng giận lắm, lén âm mưu với bọn đầy-tớ nhà để đánh ông ta làm nhục một chẩn chơi: lại e ông-ta dùng phép ẩn-thân ấy mà trốn đi chăng; bèn lấy vôi trắng mà vẽ cùng nơi sân lúa mạch, vì nghĩ rằng những bọn tả-đạo mà ẩn hình được thì ẩn, chớ bước cần tới đâu đều có dấu cùng thì đó, rồi cứ coi theo dấu mà đánh mà đi. Cách chừng ít bước, dưới cỏ mấy hiện ra, bao phủ mình chàng, chẳng ai còn thấy nữa.

Sau 2 cây đào có trái thơm ngọt đi thường, người trong làng đều gọi là Tô-Tiên-đào. (*Đào của bà Tiên họ Tô*) nhánh lá đều thanh mầu luôn. Chẳng hề bư mu nhà sinh nào. Ông quan nào đến nhậm tại đó, cũng thường hái đào ấy gởi cho anh em.

Chuyện Đơn-đạo-Sĩ

Hàng-công-Tử là con nhà thế-gia ở trong quận, lúc ấy có một ông đạo-sĩ họ Đơn, thường hay thuật nhiều món rất lạ. Công-Tử yêu mến cái nghề thuật của ông-ta, nên đãi ông-ta như bực thượng-khách. Thường ngày Đơn-đạo-sĩ đương đi với ai, thình lình vùng biến dấu mất, không ai ngờ thấy ông-ta.

Công-Tử muốn học cái phép hoặt ấy lắm, mà ông Đạo-sĩ không chịu dạy. Công-Tử cố cầu thỉnh mãi mà ông Đạo-sĩ cũng không chịu và nói rằng: «Tôi không phải tiếc, chỉ e hư hoại cái đạo nên tôi đó mà thôi; vì hễ dạy nhằm người quân-tử thì không hề chi, nếu dạy nhằm kẻ tiểu-nhân thì ắt nó dùng phép ấy mà trộm cắp của người; như công-tử đây thì tôi không lo việc ấy, nhưng tôi chỉ e có một đôi là khi nào công-tử cần người gái đẹp mà thích ý rồi, thì ắt dùng phép ẩn-thân ấy mà lẻn vào buồng the của người ta; thì ra tôi giúp kẻ ác làm điều dâm đãng đó: thiệt tôi không dám tùng mạng đâu.»

Công-Tử không ép nữa mà trong lòng giận lắm, lén âm mưu với bọn đầy-tớ nhà để đánh ông ta làm nhục một chẩn chơi: lại e ông-ta dùng phép ẩn-thân ấy mà trốn đi chăng; bèn lấy vôi trắng mà vẽ cùng nơi sân lúa mạch, vì nghĩ rằng những bọn tả-đạo mà ẩn hình được thì ẩn, chớ bước cần tới đâu đều có dấu cùng thì đó, rồi cứ coi theo dấu mà đánh mà đi.

Tình như vậy rồi, bèn dụ Đơn-đạo-sĩ tới, khiến tôi ở lấy rượu trái mà đãi bữa; Đơn-đạo-sĩ đâu mất, không ai thấy nữa, mà trên chỗ vôi vẽ, quả có dấu chơn, hai bên lần ấn ta đánh nhau. Trong nháy mắt đã mất, không biết đâu mà kiếm.

Công-Tử bỗ đi về nhà, Đơn-đạo-sĩ cũng theo về đến, rồi nói với sắp đầy-tớ của Công-Tử rằng: «Nay ta không còn ở đây được nữa, thuở giờ nhọc công các người phục dịch, nay ta lấy biệt, phải đền đáp cho các người.» Nói rồi lấy tay áo lấy ra một hũ rượu, rồi lại thò vào nữa lấy ra một mâm đồ ăn, đều sắp ra trên chiếu; sắp rồi lại thò vào nữa, thò vô lấy ra hơn mười mấy lần, thì trên mâm đồ ăn với rượu đã đầy; bèn mời chúng ăn uống, bọn ấy ăn uống no say rồi, nhứt nhứt vật gì Đơn-đạo-sĩ cũng trả lại vào trong tay áo.

Hàng-công-Tử nghe sự lạ ấy, bèn biểu làm nữa xem chơi, Đơn-đạo-sĩ bèn về ra trên vách một tấm thành quách, rồi lấy tay gõ nơi cửa thành, thì cửa mở hoát, ông-ta bèn lấy những gói áo quần, cùng đồ thần-vật mà quăng hết vào cửa thành, rồi chấp tay lại mà nói rằng: «Thôi, cho tôi kiếu nhé.» Nói rồi liền nhảy phóc vào thành, cửa thành bèn khép lại, Đơn-đạo-sĩ đâu mất.

Sau nghe nói ông-ta thường đạo chơi nơi nhơ Thanh-Châu, dạy sắp con nít về một cái vòng đen, trong bàn tay, gặp ai thì quăng nếm mà chơi; hễ cầu là chỗ nào, hoặc trên mặt, hoặc trên áo, hễ trúng nhằm đâu thì thấy chỗ ấy có dấu cái vòng đen còn in ai đó rõ ràng. Ông-ta còn làm nhiều điều huyền-thuật quái lạ vô cùng, không kể ra cho xiết được.

CHUNG

∴

Chuyện Ngủ-Dương Đại-Phu

Xứ Hà-Tân có ông Xương thị-Nguyên, tự là Nhứ-Ngọc, thuở ông còn làm học-sanh, nằm chiêm-bao thấy có người kêu mình là Ngũ-dương Đại-Phu. Ông-ta mừng lắm, lấy làm đem tốt.

Sau gặp lúc giặc loạn, bác ông nó bắt, lột hết áo trong mình, nhốt trong một căn nhà trống. Lúc ấy nhằm tiết long-đông, lạnh lẽo lắm, ông-ta mò trong xó tối, được mấy tấm da, bèn lấy mà lấp đỡ; nhờ đó mà khỏi chết rét. Đến khi trời sáng tỏ rõ, coi lại rõ ràng là 5 tấm da dê, bèn nghi thầm rằng: thần cho nằm chiêm-bao mà đem cho mình.

Sau nhờ mình kinh, được ra mặt Trần-nhiên tại huyện Thoa-Nam.

(*Còn nữa.*)

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT
GET rượu nầy uống đã mát mẻ và mềm khan tiếng.

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị
BINH TIÊM LA
Uống thế khỏi chích thuốc

SIGMARGYL
(Laboratoire Chimiothérapique, 2, Place du Théâtre français, PARIS, et toutes Pharmacies.)

A Saigon: L. SARRAUT, Pharmacie Normale. J. MUS, Pharmacie Centrale

Chocolat NESTLÉ
Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khoẻ.

Chocolat NESTLÉ